VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ CHÍN
Số 48/2020 (438)
THỨ NĂM
NGÀY 26-11-2020

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì phiên họp đầu tiên của Ban Chỉ đạo An ninh mạng quốc gia

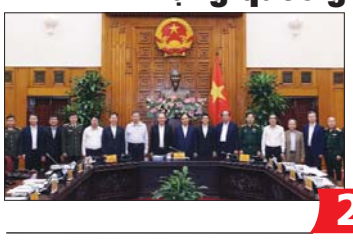

2

Phát huy vai trò của KTNN trong cổ phần hóa DN

3

Kiểm toán toàn bộ giá trị tài sản của dự án PPP khi được chuyển giao cho Nhà nước

4

Thu thập bằng chứng kiểm toán, yếu tố sống còn của cuộc kiểm toán

5

Duy trì tăng trưởng kinh tế dương trong bối cảnh đại dịch Covid-19

10

Công khai, minh bạch mọi dịch vụ công của ngành y tế

11

Đổi mới giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới

14

JAMAICA:
Quản lý yếu kém khiến ngân sách bị lạm chi suốt 5 năm

16

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng chủ trì cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

Ngày 25/11, tại Hà Nội, Thường trực Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng (Ban Chỉ đạo) đã tổ chức cuộc họp dưới sự chủ trì của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng - Trưởng Ban Chỉ đạo - để thảo luận, cho ý kiến đối với một số vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo từ sau Phiên họp thứ 17 đến nay và một số nội dung quan trọng khác ***(ảnh bên)***.

Tại cuộc họp, Thường trực Ban Chỉ đạo thống nhất một số nội dung sau đây:

Từ sau Phiên họp 17 của Ban Chỉ đạo đến nay, mặc dù trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; thiên tai, bão lụt gây thiệt hại lớn về người và tài sản; các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung tổ chức Đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhưng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo, công tác phòng, chống tham nhũng nói chung, công tác phát hiện, xử lý các vụ việc,

(Xem tiếp trang 5)

Ảnh: TTXVN

CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

(Xem trang 3, 6, 7, 8 và 9)

Chuyện trong tuần

Thông điệp từ tín hiệu thị trường bất động sản ấm dần

❒ **TS. NGUYỄN MINH PHONG** - ***Chuyên gia Kinh tế***

Theo tổng hợp báo cáo từ 56/63 địa phương mới đây của Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản (BĐS) - Bộ Xây dựng, lượng sản phẩm BĐS giao dịch thành công trong quý III/2020 bình quân trên cả nước bằng khoảng 110 - 125% so với quý II/2020. Đặc biệt, giá trị hàng tồn kho BĐS đang giảm dần (theo đó, quý I, II và III tại TP. Hà Nội, lượng hàng BĐS tồn kho giảm lần lượt từ 84,5%, xuống 79,4% và 64,9%; tại TP. HCM, số liệu tương ứng là 82,5%, xuống 27,2% và 24,9%).

Lượng hàng tồn kho BĐS chủ yếu nằm ở phân khúc căn hộ trung, cao cấp, căn hộ du lịch, nhà tái định cư... được đầu tư xây dựng tại các vị trí xa trung tâm, thiếu đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Từ tháng 10/2020, các BĐS du lịch, nghỉ dưỡng

(Xem tiếp trang 4)

Theo dòng thời sự

❒ Ngày 24/11, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã hội đàm trực tuyến với Thủ tướng Campuchia Samdech Techo Hun Sen.

❒ Chiều 24/11, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân cùng Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị TP. Cần Thơ tiếp xúc cử tri huyện Phong Điền, TP. Cần Thơ để báo cáo kết quả Kỳ họp thứ X, Quốc hội khóa XIV.

❒ Mới đây, tại trụ sở Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam), đồng chí Trương Hòa Bình - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ - đã chủ trì, trao Quyết định Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn đối với đồng chí Hoàng Quốc Vượng.■

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì phiên họp đầu tiên của Ban Chỉ đạo An ninh mạng quốc gia

Mới đây, tại trụ sở Chính phủ, Ban Chỉ đạo An toàn, an ninh mạng quốc gia đã ra mắt và họp phiên đầu tiên dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc - Trưởng Ban Chỉ đạo.

Ảnh: TTXVN

Tham dự cuộc họp có Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình - Phó Trưởng Ban Thường trực; Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam - Phó Trưởng ban; Đại tướng Tô Lâm - Bộ trưởng Bộ Công an, Phó Trưởng ban; các thành viên Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo.

Tại cuộc họp, Ban Chỉ đạo đã đánh giá tình hình an toàn, an ninh mạng; cho ý kiến về Chương trình công tác năm 2020, 2021 của Ban Chỉ đạo và cả giai đoạn 5 năm tiếp theo. Ngoài ra, Ban Chỉ đạo còn cho ý kiến về một số vấn đề trọng tâm khác.

Kết luận cuộc họp, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ Công an với vai trò là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Văn phòng Ban Chỉ đạo và các Bộ, ngành liên quan khẩn trương thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn, an ninh mạng, tiến tới tổ chức Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Thủ tướng yêu cầu các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư khẩn trương thành lập Tiểu ban An toàn, an ninh mạng tại địa phương. Tại cuộc họp, Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách cần làm ngay để giải quyết các yêu cầu đặt ra trong tình hình hiện nay.■

(Theo TTXVN)

Bộ Tài chính cân đối kinh phí từ ngân sách trung ương cho các hoạt động khuyến công quốc gia

Ngày 20/11/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1881/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Khuyến công quốc gia giai đoạn 2021-2025 (có hiệu lực từ ngày ký).

Theo đó, hằng năm, căn cứ đề xuất của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính cân đối kinh phí từ ngân sách T.Ư để thực hiện các hoạt động khuyến công (đối với kinh phí khuyến công quốc gia); UBND cấp tỉnh, huyện, xã xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện để bố trí trong dự toán ngân sách địa phương (đối với kinh phí khuyến công địa phương).

Quyết định 1881/QĐ-TTg nêu rõ, kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm nguồn NSNN theo phân cấp hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của NSNN, vốn của cơ sở công nghiệp nông thôn, vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án, các nguồn vốn huy động hợp pháp khác nhằm đầu tư, phát triển công nghiệp nông thôn.

Đối với kinh phí sự nghiệp kinh tế nguồn ngân sách T.Ư dành cho các hoạt động khuyến công, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.■

T.ANH

Tin vắn

❒ *Vừa qua, **Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc** đã tham dự Hội nghị cán bộ toàn quốc tổng kết công tác tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.*

❒ *Ngày 25/11, **Bí thư Ban cán sự đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc** đã chủ trì cuộc họp Ban cán sự đảng và Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN.*

❒ *Ngày 23/11, **Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên** đã làm việc với 2 đoàn kiểm toán thuộc KTNN khu vực I.*■ **LÊ HÒA**

Nhân sự mới

Mới đây, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã ký, ban hành các quyết định về việc điều động và bổ nhiệm công chức lãnh đạo KTNN.

Cụ thể, Tổng Kiểm toán Nhà nước bổ nhiệm ông Nguyễn Huy Sáng - Trưởng phòng, KTNN chuyên ngành Ib - giữ chức vụ Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành Ib (Quyết định số 1665/QĐ-KTNN); điều động ông Trương Tuấn Ngọc - Trưởng phòng, KTNN chuyên ngành II - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực VI (Quyết định số 1666/QĐ-KTNN); điều động ông Mai Văn Quang - Trưởng phòng, KTNN chuyên ngành III - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XI (Quyết định số 1669/QĐ-KTNN). Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 01/12/2020.■ **PHƯƠNG LAN**

Xác định rõ phạm vi, mục tiêu, đối tượng của từng đề tài nghiên cứu khoa học

Đây là yêu cầu của GS,TS. Đoàn Xuân Tiên - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước - đối với các Ban Đề tài tại cuộc họp thẩm định đề cương, thuyết minh Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2021 diễn ra vào sáng 25/11, tại Hà Nội. Cùng dự có Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Họa và các thành viên trong Tổ thẩm định.

Tại cuộc họp, Tổ thẩm định đã nghe các Ban Đề tài thuyết minh sơ bộ nội dung nghiên cứu các đề tài trong năm 2021, bao gồm: Xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong hoạt động kiểm toán nhà nước thực hiện theo Luật KTNN sửa đổi năm 2019 (Vụ Pháp chế); Giải pháp tăng cường và nâng cao vai trò, trách nhiệm, hiệu quả của KTNN trong phòng, chống tham nhũng, đáp ứng yêu cầu tình hình mới (KTNN khu vực V); Định hướng và giải pháp kiểm toán báo cáo tài chính nhà nước (Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán phối hợp với Vụ Tổng hợp); Giải pháp kiểm toán chất lượng, khối lượng công trình dựa trên công cụ công nghệ cao (KTNN khu vực IV).

Tổ thẩm định thống nhất thông qua đề cương các đề tài để tiếp tục triển khai nghiên cứu, đồng thời yêu cầu các Ban Đề tài cần lưu ý làm rõ phạm vi, mục tiêu, đối tượng của từng đề tài nghiên cứu; bám sát quy trình, thủ tục, cách thức tổ chức thực hiện kiểm toán; bổ sung các khái niệm mới, nhất là về ứng dụng công nghệ cao; nghiên cứu kỹ Luật KTNN, các chuẩn mực và các luật hiện hành liên quan làm cơ sở để đưa ra các giải pháp, kiến nghị; bổ sung kinh nghiệm quốc tế; các giải pháp cần gắn sát với thực tế hoạt động kiểm toán của KTNN và tương ứng với từng lĩnh vực cụ thể...■

THÙY LÊ

Hết tháng 11/2020, Kho bạc Nhà nước ước giải ngân trên 1,1 triệu tỷ đồng

Đến ngày 15/11/2020, Kho bạc Nhà nước (KBNN) giải ngân trên 1,102 triệu tỷ đồng vốn ngân sách. Dự kiến đến hết tháng 11/2020, nguồn vốn ngân sách giải ngân qua KBNN là trên 1,147 triệu tỷ đồng (bao gồm cả vốn chi đầu tư và chi thường xuyên).

Dự kiến đến hết ngày 30/11/2020, nguồn vốn đầu tư giải ngân qua KBNN đạt trên 317.000 tỷ đồng, bằng 71,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao kiểm soát chi qua KBNN. So với cùng kỳ năm 2019, tăng trên 73.000 tỷ đồng về giá trị, tăng 9,3% về tỷ lệ so với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.

Đến ngày 15/11, hệ thống KBNN đã thực hiện kiểm soát hơn 800.000 tỷ đồng, bằng 71,6% dự toán chi thường xuyên năm 2020 của NSNN (không bao gồm chi trả nợ, viện trợ, chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính, dự phòng). So với cùng kỳ năm 2019, tăng gần 28.000 tỷ đồng về giá trị, giảm 3% về tỷ lệ so với dự toán. Dự kiến lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến ngày 30/11/2020, hệ thống KBNN đã thực hiện kiểm soát ước đạt trên 830.000 tỷ đồng, bằng 74,3% dự toán chi thường xuyên. So với cùng kỳ năm trước, tăng gần 26.000 tỷ đồng về giá trị, giảm 2,9% về tỷ lệ so với dự toán.■

MINH ANH

Dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế tăng 7,26% so với cuối năm 2019

Theo Vụ Tín dụng các ngành kinh tế (Ngân hàng Nhà nước), đến ngày 17/11, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế đạt 8,79 triệu tỷ đồng, tăng 7,26% so với cuối năm 2019 (cùng kỳ năm 2019 là 10,28%). Trong đó, tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn đến ngày 30/10 tăng 6,5% so với cuối năm 2019.

Lĩnh vực cho vay nông nghiệp nông thôn chiếm khoảng 2,16 triệu tỷ đồng. Trong đó, 27.000 tỷ đồng cho lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao; 5.000 tỷ đồng cho những DN tham gia vào chuỗi liên kết giá trị. Tính bình quân giai đoạn 2016-2019, tăng trưởng tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp nông thôn đạt 19,83%, cao hơn mức tăng 16,02% tín dụng chung của nền kinh tế.■

T.ĐỨC

Phát huy vai trò của Kiểm toán Nhà nước trong cổ phần hóa doanh nghiệp

❒ *Bài và ảnh:* **H.THOAN - L.HÒA**

Ngày 24/11, tại Hội thảo "Nâng cao hiệu quả công tác cổ phần hóa tại các DNNN và vai trò của Kiểm toán Nhà nước", các đại biểu đã thẳng thắn chỉ ra những điểm bất cập trong cơ chế, chính sách liên quan đến việc tái cơ cấu, đổi mới, nâng cao hiệu quả của DNNN, nhất là các phương pháp xác định giá trị DNNN trước cổ phần hóa (CPH). Đáng chú ý, nhiều ý kiến đã nhấn mạnh vai trò của KTNN trong công tác kiểm toán xác định giá trị DNNN trước CPH, góp phần làm minh bạch nền tài chính quốc gia.

Toàn cảnh Hội thảo khoa học

GS,TS. Đoàn Xuân Tiên - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước: Để nâng cao hiệu quả công tác CPH tại các DNNN, cần tăng cường công cụ thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, đặc biệt là vai trò của KTNN. Trong đó, tập trung kiểm toán tuân thủ, thực hiện các quy định, quy trình trong quá trình CPH DNNN; tăng cường kiểm toán chuyên đề, các nội dung liên quan đến CPH DNNN; tăng cường hiệu lực pháp lý về chế tài thực hiện các kết luận kiểm toán cũng như trách nhiệm giải trình của các đơn vị liên quan đến CPH DNNN; tăng cường công khai kết quả kiểm toán của KTNN.■

Thực hiện kế hoạch cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước còn gian nan

Ghi nhận những kết quả đạt được trong thực hiện CPH, thoái vốn, cơ cấu lại DNNN thời gian qua, nhất là về cơ chế, chính sách và hệ thống pháp luật tiếp tục được hoàn thiện, nhưng ông Nguyễn Hồng Long - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới và phát triển DN - nêu rõ, tiến độ CPH, thoái vốn nhà nước tại DN còn chậm so với kế hoạch đề ra.

Theo số liệu của Bộ Tài chính, từ năm 2016 đến nay, đã có 177 DN được phê duyệt phương án CPH với tổng giá trị DN trên 443.500 tỷ đồng, trong đó giá trị vốn nhà nước trên 207.100 tỷ đồng. Tuy nhiên, tính đến hết tháng 7/2020, mới chỉ tiến hành CPH được 37/128 DN thuộc danh mục theo Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg, bằng 28% kế hoạch đặt ra. Còn 91 DN phải thực hiện CPH theo kế hoạch trong năm 2020.

PGS,TS. Đặng Văn Thanh - Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam - nhận định, có nhiều vướng mắc và khó khăn trong việc thực hiện CPH, như việc phê duyệt phương án sử dụng đất, kiểm toán giá trị DN. Trong khi các quy định mới về CPH, thoái vốn mới được ban hành theo hướng ngày càng chặt chẽ hơn, khiến các DN phải thực hiện lại từ đầu hoặc một số nội dung, công đoạn trong quá trình CPH. Tất nhiên, có nguyên nhân Bộ, ngành, địa phương, DNNN chưa quyết liệt triển khai thực hiện, ảnh hưởng tới tiến độ CPH và thoái vốn.

Ông Nguyễn Hồng Long cũng chỉ rõ, việc rà soát phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất, phê duyệt phương án sử dụng đất của DN thực hiện CPH gặp nhiều khó khăn; chưa có hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục, nội dung, cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất mà DN phải lập theo quy định; vướng mắc về đối tượng CPH là đơn vị sự nghiệp công lập; việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu về SCIC, đăng ký giao dịch, niêm yết, quyết toán bàn giao sang công ty cổ phần… chưa được thực hiện nghiêm túc.

Khi phân tích một số chính sách được áp dụng trong thực tiễn, TS. Vũ Đình Ánh - chuyên gia kinh tế - chỉ ra rằng, khó khăn lớn nhất trong công tác CPH DN là về đất đai, nguy cơ lớn nhất là thất thoát đất công khi CPH. Những giải pháp chống thất thoát đất công trước và sau khi CPH thể hiện trong Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP được kỳ vọng là công cụ hữu hiệu xác định đúng giá trị DN CPH, đặc biệt là giá trị đất đai trước và sau khi CPH thông qua quy trình lập, phê duyệt và thực thi phương án sử dụng đất của DN không những chưa phát huy hiệu quả thực tế mà còn là một trong những nguyên nhân cơ bản khiến cho tiến trình CPH DNNN chững lại. Khâu rà soát phương án sắp xếp, xử lý nhà đất và phê duyệt phương án sử dụng đất của DN trải qua nhiều quy trình, thủ tục, mất nhiều thời gian do lịch sử, pháp lý đất đai phức tạp, khi cần lấy ý kiến các cơ quan lại bị kéo dài thời gian xử lý hồ sơ.

Cần phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Kiểm toán Nhà nước

Theo ý kiến của nhiều đại biểu, cần phải phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của KTNN trong việc kiểm toán xác định giá trị DN trước khi CPH. PGS,TS. Trương Thị Hồng Hà - Phó Vụ trưởng Vụ Cải cách Tư pháp (Ban Nội chính T.Ư) - nhấn mạnh, KTNN có chức năng "đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị đối với việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công", do đó, trong quá trình CPH DNNN, KTNN cần phát huy tích cực vai trò kiểm toán kết quả tư vấn định giá DN và xử lý các vấn đề tài chính.

Dẫn Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khóa XII, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên nêu rõ: "Trách nhiệm của KTNN trong việc kiểm toán xác định giá trị DN, định giá tài sản, vốn nhà nước". Do đó, thời gian qua, KTNN đã đẩy mạnh công tác kiểm toán quá trình xác định giá trị DNNN trước CPH, góp phần tích cực trong việc minh bạch hóa nền tài chính quốc gia, phòng, chống tham nhũng, chống thất thoát tài sản công; góp phần tháo gỡ các nút thắt, những bất cập trong quá trình triển khai CPH các DNNN.

Từ năm 2017 đến nay, KTNN đã kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị DN CPH của 16 DN và xác định giá trị thực tế vốn nhà nước theo phương pháp tài sản tăng 15.447,68 tỷ đồng. Ngoài ra, nếu áp dụng phương pháp dòng tiền chiết khấu đối với 2 công ty đủ điều kiện, KTNN xác định giá trị vốn nhà nước tăng thêm so với phương pháp tài sản 15.684,31 tỷ đồng. Đồng thời, KTNN đã kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại 45 DN và xác định tăng giá trị thực tế vốn nhà nước 1.576,96 tỷ đồng.

GS,TS. Đoàn Xuân Tiên nêu rõ, kết quả kiểm toán cho thấy nhiều hạn chế làm ảnh hưởng đến giá trị phần vốn nhà nước, đặc biệt là những sai sót trong xác định chi phí thương hiệu, lợi thế kinh doanh, hàng tồn kho, định giá tài sản cố định, dự án, công trình đã hoàn thành chưa quyết toán, chi phí trả trước dài hạn, giá trị các khoản đầu tư tài chính, giá trị quyền sử dụng đất… Việc xử lý các vấn đề tài chính trước khi CPH và định giá DN cũng còn nhiều hạn chế, nhất là việc lựa chọn phương pháp định giá, xác định giá trị thương hiệu, lợi thế kinh doanh, giá trị các khoản đầu tư tài chính, giá trị quyền sử dụng đất, tài sản cố định, dự án, công trình đã hoàn thành chưa quyết toán...

Các đại biểu nhấn mạnh, thông qua hoạt động kiểm toán, KTNN còn có nhiều kiến nghị về cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn và nâng cao hiệu quả đối với công tác cơ cấu, đổi mới, sắp xếp DNNN. Ông Lê Song Lai - Phó Tổng Giám đốc SCIC - nhận định: KTNN kiểm toán để đánh giá thực trạng công tác định giá DN phù hợp với thị trường và quy định của pháp luật, các bất cập đang diễn ra trong quá trình CPH để kịp thời tham mưu cho Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉnh sửa, bổ sung cơ chế, chính sách hiện hành nhằm đẩy nhanh tiến độ CPH, đóng góp quan trọng để thúc đẩy quá trình tái cơ cấu DNNN, góp phần tích cực trong việc minh bạch hoá nền tài chính quốc gia, phòng, chống tham nhũng, hướng đến mục tiêu hiệu quả, hiệu lực.

Hơn nữa, ông Vũ Đức Nguyên - Phó Chủ tịch Ủy ban Hội viên ACCA Việt Nam, Phó Tổng Giám đốc Deloitte Việt Nam - chỉ ra rằng, kết quả kiểm toán các DNNN CPH do KTNN thực hiện sẽ góp phần tăng cường và tạo sự tin tưởng của nhà đầu tư khi đầu tư vào DN, giúp đẩy nhanh quá trình CPH, giúp Nhà nước nhanh chóng thu được các nguồn thu từ CPH để kịp thời sử dụng cho những mục đích cấp thiết của quốc gia. Nhờ việc minh bạch thông tin sẽ giúp các DNNN đang trong tiến trình CPH niêm yết, tiếp cận thị trường vốn một cách hiệu quả, tăng sức hút với các nhà đầu tư tiềm năng.

Đưa ra kiến nghị cần phát huy hơn nữa vai trò của KTNN, ông Nguyễn Hồng Long cho rằng: "KTNN không chỉ chú trọng vào kiểm toán kết quả xác định giá trị DN mà nên tiến hành kiểm toán tất cả các bước trong quá trình CPH. Theo đó, thực hiện kiểm toán theo loại hình kiểm toán chuyên đề, kiểm toán hoạt động để đánh giá toàn diện quá trình CPH và có những ý kiến đóng góp cho việc hoàn thiện chính sách về việc CPH DNNN".■

TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

KTNN vừa triển khai kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Hầm đường bộ qua Đèo Cả - Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa theo hình thức hợp đồng BOT (xây dựng - kinh doanh - chuyển giao) và BT (xây dựng - chuyển giao); hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án mở rộng, nâng cấp ĐT 254 và Dự án Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn (gói thầu số 32: cung cấp và lắp đặt thiết bị y tế; gói thầu số 05: EPC - thiết kế và thi công xây lắp, công trình Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn). Các cuộc kiểm toán trên do KTNN chuyên ngành IV và KTNN khu vực X thực hiện trong thời gian 30-45 ngày.

Đối với cuộc kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Hầm đường bộ qua Đèo Cả - Quốc lộ 1, mục tiêu là xác nhận tính đúng đắn, trung thực, chính xác của Báo cáo tài chính (nguồn vốn đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng) của Dự án; đánh giá việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư xây dựng theo hình thức hợp đồng BOT và BT, chế độ tài chính, kế toán; đánh giá tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư; phát hiện những bất cập về cơ chế, chính sách để kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, sai phạm trong quá trình thực hiện Dự án để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Nội dung là kiểm toán nguồn vốn đầu tư, chi phí đầu tư thực hiện Dự án; việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư xây dựng, tài chính, kế toán; quy định của hình thức hợp đồng BOT, BT và các quy định pháp luật khác có liên quan. Phạm vi kiểm toán được xác định là từ khi triển khai Dự án đến ngày 31/10/2020 và các thời kỳ trước, sau có liên quan.■

Vụ Tổng hợp KTNN

Kiểm toán toàn bộ giá trị tài sản của dự án PPP khi được chuyển giao cho Nhà nước

❒ THÙY ANH

Đó là một trong những đề xuất tại Văn bản tham gia ý kiến vào Dự thảo Nghị định quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Dự thảo Nghị định) vừa được KTNN gửi Bộ Tài chính. Bên cạnh đề xuất này, KTNN còn kiến nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nhiều điều khoản quan trọng khác.

Cần kiểm toán toàn bộ giá trị tài sản của dự án PPP khi được chuyển giao cho Nhà nước *Ảnh tư liệu*

Văn bản cho biết, sau khi nghiên cứu, KTNN cơ bản nhất trí với nội dung của Dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, để góp phần hoàn thiện hơn Dự thảo, KTNN có ý kiến cụ thể đối với một số nội dung sau:

Tại Điều 4 Nội dung phương án tài chính, Bộ Tài chính nghiên cứu bỏ điểm c và sửa điểm b, khoản 2 thành "nguồn vốn của nhà đầu tư" vì khi đó dự án mới thực sự bao gồm phần vốn đóng góp của Nhà nước và phần vốn góp của nhà đầu tư. Nhà đầu tư có thể sử dụng vốn chủ sở hữu, có thể đi vay hoặc kết hợp cả hai. Lợi nhuận của nhà đầu tư khi đó sẽ tính trên phần vốn góp của nhà đầu tư. Chi phí vay vốn (nếu có) không được tính vào chi phí của DN dự án và chi phí đầu tư công trình mà được tính vào chi phí của nhà đầu tư.

Điểm c, khoản 4, Điều 6 quy định: "Phương án phát hành trái phiếu DN phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về chào bán, giao dịch trái phiếu DN riêng lẻ tại thị trường trong nước và phù hợp với phương án tài chính của dự án tại hợp đồng dự án đã được ký kết". Quy định này nên sửa thành: "Phương án phát hành trái phiếu DN phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về chào bán, giao dịch trái phiếu DN riêng lẻ tại thị trường trong nước và phù hợp với phương án tài chính của dự án" do phương án tài chính là một nội dung tại báo cáo tiền khả thi, báo cáo khả thi và hợp đồng dự án, việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư dự án của cơ quan có thẩm quyền đều bao gồm nội dung phương án tài chính.

Liên quan đến Điều 7 Nguyên tắc quản lý vốn nhà nước trong dự án PPP, cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể đối với dự án có nhiều dự án thành phần cho phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 69 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP).

Đặc biệt, tại Điều 13 Trình tự, thủ tục quyết toán vốn đầu tư công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng hoàn thành, khoản 2 cần được nghiên cứu, sửa đổi cho phù hợp với quy định tại khoản 3, Điều 85 Luật PPP, cụ thể: Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công tham gia vào dự án PPP theo quy định của pháp luật về KTNN; kiểm toán khi thực hiện cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu theo quy định tại Điều 82 của Luật này; kiểm toán toàn bộ giá trị tài sản của dự án PPP khi được chuyển giao cho Nhà nước. Đồng thời, tại khoản 4, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, bổ sung thời hạn tối đa lập hồ sơ quyết toán được tính từ ngày nào.

Đối với Điều 15 Nguyên tắc quản lý nguồn thu, nguồn chi phát sinh từ cơ chế chia sẻ doanh thu, Bộ Tài chính cần bổ sung vào trước khoản 1 quy định: "Định kỳ hằng năm, các bên trong hợp đồng dự án PPP xác định doanh thu thực tế, gửi cơ quan tài chính có thẩm quyền thực hiện chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu" để đảm bảo tính chặt chẽ của quy định, đồng thời, bỏ điểm b, khoản 1 do nội dung này đã được quy định tại khoản 3, Điều 15.

Khoản 1, Điều 16 Trình tự, thủ tục thực hiện chia sẻ doanh thu tăng, giảm quy định: "Kết thúc năm tài chính, căn cứ doanh thu thực tế của dự án PPP và quy định tại Điều 82 Luật PPP, cơ quan ký kết hợp đồng dự án PPP có trách nhiệm đề nghị KTNN kiểm toán doanh thu thực tế của dự án PPP để làm cơ sở xác định giá trị doanh thu chia sẻ giữa Nhà nước và DN dự án PPP". Để phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật PPP, nội dung này cần sửa thành: "Kết thúc năm tài chính, căn cứ doanh thu thực tế của dự án PPP và quy định tại Điều 82 Luật PPP, cơ quan ký kết hợp đồng dự án PPP có trách nhiệm đề nghị KTNN kiểm toán phần tăng, giảm doanh thu thực tế của dự án PPP để làm cơ sở xác định giá trị doanh thu chia sẻ giữa Nhà nước và DN dự án PPP". Ngoài ra, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể thời hạn đề nghị thực hiện, quy định khi quá hạn; bổ sung quy định cơ chế giám sát doanh thu từ bên thứ 3 một cách có hiệu quả để có thêm căn cứ cho việc kiểm toán của KTNN trong trường hợp tăng và giảm doanh thu.

Điều 18, 19 quy định về chế độ báo cáo cần bổ sung mẫu báo cáo hằng năm đối với các cơ quan có liên quan đến dự án PPP và nhà đầu tư, DN dự án PPP, đồng thời bổ sung quy định thời hạn cụ thể thực hiện chế độ báo cáo.

KTNN cũng đề nghị Bộ Tài chính quy định rõ cơ quan có thẩm quyền và cơ quan tài chính trong Nghị định để thống nhất khi thực hiện.■

Dự thảo Nghị định quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư đang được Bộ Tài chính đưa ra lấy ý kiến. Với tinh thần đơn giản hóa thủ tục hành chính, công khai, minh bạch, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước; đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, Dự thảo Nghị định cụ thể hóa việc thi hành một số vấn đề tại Luật PPP thông qua 4 nội dung chính: phương án tài chính dự án PPP; việc quản lý, sử dụng thanh toán, quyết toán vốn nhà nước trong dự án PPP; quyết toán vốn đầu tư dự án PPP hoàn thành và cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu. Trong đó, nhiều nội dung liên quan đến KTNN.■

Thông điệp...

(Tiếp theo trang 1)

đã hoạt động trở lại cùng với các chính sách khuyến mãi để kích cầu du lịch trong nước. Trong quý III/2020, tỷ lệ lấp đầy bình quân được ghi nhận tại các khu công nghiệp của 4 tỉnh và thành phố công nghiệp trọng điểm miền Nam đạt khoảng 84,5% (TP. HCM đạt trên 90%). Tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp tại 5 tỉnh, thành phố công nghiệp chính tại miền Bắc (Hà Nội, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương và Hải Phòng) duy trì ở mức tích cực 78%. Đồng thời, giá thuê của các khu công nghiệp chính tại cả 2 miền đều tăng từ 20 - 30% so với năm trước.

Có nhiều căn cứ để kỳ vọng rằng thị trường BĐS cuối năm 2020 sẽ ấm dần và tăng nhiệt trở lại vào năm 2021…

Trước hết, kỳ vọng này gắn với việc các DN đã nhanh chóng thích ứng với điều kiện và bối cảnh hiện nay, đồng thời bám sát các chính sách hỗ trợ của Chính phủ và cả hiệu ứng từ các văn bản pháp lý mới có hiệu lực như: khung giá đất mới, các chế tài xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, cân đối thêm 1.000 tỷ đồng cho Ngân hàng Chính sách xã hội theo Nghị quyết số 71/2018/QH14 và bổ sung 2.000 tỷ đồng để cấp bù lãi suất cho 4 ngân hàng thương mại do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ định để thực hiện hỗ trợ cho vay nhà ở xã hội và các khuyến khích phát triển các dự án nhà ở thương mại giá thấp…

Việt Nam là một trong số nước hiếm hoi năm 2019 có kết quả tích cực trong kiểm soát tốt dịch Covid-19, sớm bình thường hóa, thúc đẩy sản xuất - kinh doanh, nền chính trị ổn định, nguồn nhân lực dồi dào, thị trường tiềm năng, chi phí cạnh tranh, vị trí địa lý thuận lợi. Nền kinh tế Việt Nam cũng đang hội nhập ngày càng sâu rộng theo tinh thần và trong khuôn khổ các hiệp định thương mại tự do mới gần đây, như: CPTPP (Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương), EVFTA (Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU) và sắp tới là RCEP (Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực). Hơn nữa, việc Chính phủ chủ trương tiếp tục khuyến khích nâng cấp cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp và việc có thể thực hiện thí điểm một số cụm liên kết ngành nhằm hình thành mạng lưới sản xuất, chuỗi cung ứng và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu tại một số địa phương… càng tạo xung lực tích cực cho thị trường. Ngoài ra, sự phục hồi và mở rộng hoạt động kinh tế của DN trong nước cũng là một trong những nguồn cầu chính để phát triển BĐS công nghiệp thời gian tới.

Đồng thời, cùng với niềm tin vào triển vọng vắc-xin chống dịch và khả năng kiểm soát dịch bệnh, sự duy trì lượng nhu cầu du lịch tại chỗ hoặc tới các địa phương lân cận nhằm thay đổi không khí, thư giãn và trải nghiệm, khám phá cũng là động lực thúc đẩy phát triển những khu phức hợp nghỉ dưỡng - giải trí - dịch vụ đồng bộ; các mô hình sản phẩm khách sạn, nghỉ dưỡng nội đô, resort chăm sóc sức khỏe, khu nghỉ dưỡng phức hợp với trải nghiệm F&B (ẩm thực), vui chơi giải trí độc đáo…

Hơn nữa, niềm tin vào việc tăng giá của BĐS trong bối cảnh dân số ngày càng gia tăng, đất đai không thể mở rộng… đã, đang và sẽ luôn là xung lực mạnh mẽ, bền bỉ hỗ trợ thị trường BĐS ở mọi quốc gia, kể cả ở nước ta.

Đằng sau sự khởi sắc và ấm trở lại của thị trường BĐS là thông điệp về năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về tổ chức, quản lý các hoạt động kinh tế - xã hội vĩ mô, kiểm soát dịch bệnh, mở rộng quan hệ, củng cố vị thế quốc tế; là tiềm lực dồi dào của cả nguồn cung lẫn tổng cầu và niềm tin thị trường BĐS. Đây cũng chính là tín hiệu mạnh mẽ về triển vọng sáng sủa phục hồi và bùng nổ tăng trưởng kinh tế đất nước "hậu đại dịch Covid-19", giúp bổ sung động lực phát triển, cải thiện áp lực về nợ xấu, căng thẳng việc làm và đảm bảo an sinh xã hội thời gian tới của Việt Nam.■

Thu thập bằng chứng kiểm toán, yếu tố sống còn của cuộc kiểm toán

❒ *Bài và ảnh:* **NGUYỄN LỘC**

Trong bối cảnh KTNN hướng đến tăng cường hoạt động kiểm toán, nâng cao tính minh bạch trong công tác quản lý, điều hành nền tài chính công của đất nước cũng như minh bạch đối với chính hoạt động kiểm toán, vấn đề thu thập bằng chứng kiểm toán đã được Tổng Kiểm toán Nhà nước chỉ đạo các đơn vị kiểm toán phải đặc biệt chú trọng trong quá trình kiểm toán.

Việc thu thập bằng chứng kiểm toán đảm bảo sẽ giúp giảm thiểu rủi ro trong quá trình kiểm toán

Đảm bảo tính khách quan, công bằng khi đưa ra bằng chứng kiểm toán

Bằng chứng kiểm toán được hiểu là tất cả các tài liệu, thông tin do kiểm toán viên (KTV) thu thập được liên quan đến cuộc kiểm toán và dựa trên các thông tin này KTV hình thành nên ý kiến kiểm toán. Theo Quyết định số 03/2018/QĐ-KTNN hướng dẫn về bằng chứng kiểm toán, bằng chứng kiểm toán là tài liệu, thông tin do KTV thu thập được liên quan đến cuộc kiểm toán làm cơ sở cho việc đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị kiểm toán. Hiện nay, vấn đề bằng chứng kiểm toán được quy định trong nhiều văn bản pháp luật của Ngành và được hướng dẫn thực hiện tại Quyết định số 03/2018/QĐ-KTNN.

Theo đại diện Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán, các loại bằng chứng kiểm toán khác nhau sẽ ảnh hưởng khác nhau đến kết luận trên báo cáo kiểm toán. Do đó, KTV cần nhận thức được vai trò của mỗi bằng chứng kiểm toán để có thể thu thập và đánh giá một cách đầy đủ, hợp lý nhất, từ đó đưa ra được ý kiến phù hợp về báo cáo tài chính được kiểm toán.

Thành công của cuộc kiểm toán, trước hết phụ thuộc vào việc thu thập, sau đó là đánh giá bằng chứng kiểm toán của KTV. Xuất phát từ mục tiêu đó, KTV phải sử dụng các phương pháp kỹ thuật để thu thập bằng chứng kiểm toán thích hợp và đầy đủ trong suốt quá trình thực hiện kiểm toán. Các kỹ thuật thu thập bằng chứng kiểm toán gồm: kiểm tra đối chiếu, khảo sát, điều tra - phỏng vấn, xác nhận, phân tích...

Khi đánh giá bằng chứng kiểm toán, KTV phải thực hiện đánh giá tính đầy đủ và tính thích hợp của bằng chứng kiểm toán. Sau khi hoàn thành các thủ tục kiểm toán, KTV xem xét lại hồ sơ kiểm toán nhằm xác định các nội dung kiểm toán đã được kiểm toán một cách đầy đủ và thích hợp. Trên cơ sở bằng chứng thu thập được, KTV phải xem xét lại đánh giá ban đầu về rủi ro và trọng yếu kiểm toán và xác định xem có cần thiết phải tiến hành các thủ tục kiểm toán bổ sung hay không. Trên cơ sở các bằng chứng kiểm toán, các phát hiện kiểm toán sẽ được đưa ra. "Việc đánh giá bằng chứng kiểm toán phải khách quan và công bằng. Khi đánh giá bằng chứng kiểm toán và xem xét mức độ trọng yếu của các phát hiện kiểm toán, KTV phải xem xét cả 2 yếu tố định tính và định lượng" - đại diện Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán cho biết.

Đặc biệt, theo ý kiến của nhiều đơn vị kiểm toán, khi đưa ra ý kiến kiểm toán, KTV phải xem xét tất cả bằng chứng kiểm toán liên quan, bất kể bằng chứng này chứng thực là đúng hay mâu thuẫn với các cơ sở dẫn liệu. Nếu chưa thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến một cơ sở dẫn liệu trọng yếu, KTV phải thu thập thêm bằng chứng kiểm toán.

Từ kinh nghiệm thực tiễn kiểm toán, KTV Mai Chí Cường (KTNN khu vực V) cho biết, trong quá trình thực hiện các thủ tục kiểm toán, khi có các tình huống phát sinh, có thêm thông tin mới hay việc thực hiện thêm các thủ tục kiểm toán làm thay đổi hiểu biết của KTV về đơn vị được kiểm toán thì mức trọng yếu tổng thể và mức trọng yếu đối với các khoản mục, nhóm giao dịch, số dư tài khoản và thông tin thuyết minh cần lưu ý có thể phải sửa đổi. "KTV thực hiện tổng hợp kết quả kiểm toán trên cơ sở tất cả bằng chứng kiểm toán đã thu thập được bao gồm kết quả của các thủ tục kiểm toán ban đầu và thủ tục kiểm toán bổ sung để hình thành ý kiến kiểm toán" - KTV Mai Chí Cường lưu ý.

Thu thập bằng chứng kiểm toán trong bối cảnh đầy thách thức

Nhấn mạnh vai trò đặc biệt quan trọng của yếu tố thông tin đối với hoạt động kiểm toán, nhiều đơn vị kiểm toán cho rằng trong bối cảnh mới, khi quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản lý, điều hành trong các lĩnh vực tài chính công, tài sản công có nhiều sự thay đổi, việc đổi mới cách thức tiếp cận hệ thống thông tin, dữ liệu, trong đó có việc thu thập bằng chứng kiểm toán cần được đẩy mạnh và thống nhất triển khai trong toàn Ngành.

Đặc biệt, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã bổ sung quyền khiếu nại và khởi kiện của đơn vị được kiểm toán. Theo đó, đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền khiếu nại về hành vi của trưởng đoàn kiểm toán, tổ trưởng tổ kiểm toán, thành viên đoàn kiểm toán, trong quá trình thực hiện kiểm toán khi có căn cứ cho rằng hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Đánh giá về quy định này, Vụ trưởng Vụ Pháp chế Vũ Thanh Hải cho biết, đây là điểm đột phá trong quan hệ giữa KTNN với các đơn vị được kiểm toán. Một mặt, quy định này đã trao thêm quyền cho các đơn vị được kiểm toán, từ đó khẳng định tính công khai, minh bạch và dám chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm toán của KTNN với xã hội; mặt khác cũng tạo thêm áp lực cho KTV trong quá trình thực hiện kiểm toán cần phải thận trọng hơn khi đưa ra ý kiến đánh giá, kết luận.

Theo ông Hải, hiện nay, Vụ Pháp chế đang được Tổng Kiểm toán Nhà nước giao thực hiện các văn bản liên quan đến quy định này để đưa quy định của Luật vào thực tiễn. Trong bối cảnh mới, bên cạnh việc tuân thủ thực hiện những hướng dẫn chung về công tác thu thập thông tin, dữ liệu theo hệ thống mẫu biểu, chuẩn mực và quy trình thực hiện kiểm toán, trong quá trình triển khai thực hiện đối với các loại hình kiểm toán khác nhau, các KTV cũng chú trọng đổi mới công tác này, như tiếp cận nguồn thông tin từ nhiều chiều, kết hợp với báo cáo và nắm bắt dư luận qua các phương tiện thông tin đại chúng. Việc đa dạng hóa các nguồn tiếp cận thông tin cũng giúp cho đoàn kiểm toán, KTV củng cố bằng chứng kiểm toán, nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán.

Bên cạnh đó, nhiều đơn vị kiểm toán cũng cho rằng, trong suốt quá trình kiểm toán, các đoàn kiểm toán, KTV cần đặc biệt chú trọng việc thu thập thông tin trực tiếp (thông qua văn bản khảo sát, thu thập thông tin và thực hiện khảo sát trực tiếp tại các đơn vị, đầu mối dự kiến được kiểm toán) để đảm bảo chủ đề được lựa chọn có tính khả thi cao, cũng đảm bảo các bằng chứng trong quá trình triển khai kiểm toán được xác thực, chặt chẽ.

Đặc biệt coi trọng đến yếu tố con người, đại diện Vụ Tổng hợp cho rằng, các đơn vị kiểm toán cần chú trọng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của KTV thông qua các khóa đào tạo, tọa đàm chuyên môn để nâng cao khả năng phân tích, xử lý thông tin, phát hiện bằng chứng kiểm toán. Các đơn vị kiểm toán cần ưu tiên bố trí các KTV có năng lực, kinh nghiệm để tham gia kiểm toán ngay từ khi thu thập thông tin lựa chọn chủ đề kiểm toán, khảo sát thu thập thông tin để xây dựng kế hoạch kiểm toán, từ đó có thể phát hiện và củng cố bằng chứng kiểm toán một cách hiệu quả.

Đối với các cuộc kiểm toán quan trọng, có quy mô lớn, đặc biệt là những cuộc kiểm toán được giao đột xuất, không có trong Kế hoạch kiểm toán năm, các đơn vị cần bố trí các KTV có năng lực, trình độ tốt nhất để tham gia kiểm toán. Bởi, trên thực tế, việc phát hiện, củng cố các bằng chứng kiểm toán, trên cơ sở bám sát rủi ro, trọng yếu kiểm toán đối với các cuộc kiểm toán đột xuất thường phức tạp hơn rất nhiều các cuộc kiểm toán có trong kế hoạch. Trong khi yêu cầu, kỳ vọng của lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ đối với các cuộc kiểm toán này thường rất lớn.■

Tổng Bí thư...

(Tiếp theo trang 1)

vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo nói riêng tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh, có những chuyển biến tích cực; nhiều vụ việc, vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp được phát hiện, xử lý nghiêm minh theo đúng kế hoạch của Ban Chỉ đạo. Các cơ quan: nội chính, kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử đã tích cực, khẩn trương phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý dứt điểm 18 vụ án, 4 vụ việc…

Ban Chấp hành T.Ư, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra T.Ư đã thi hành kỷ luật 8 cán bộ thuộc diện T.Ư quản lý có sai phạm liên quan đến các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo. Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan, nhất là Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng… tập trung chỉ đạo khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong giám định, định giá tài sản, cung cấp tài liệu phục vụ điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo. Thanh tra Chính phủ hoàn thành việc thanh tra, công khai kết luận thanh tra Dự án Nhà máy Đạm Hà Bắc; kết luận thanh tra Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình II. Công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế tiếp tục có những chuyển biến tích cực…

Về nhiệm vụ trong thời gian tới, Thường trực Ban Chỉ đạo đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng cùng với việc quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội, cần tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; hoàn thành đúng tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xác minh, xử lý các vụ việc tham nhũng, kinh tế theo kế hoạch. Phấn đấu đến hết năm 2020 kết thúc điều tra 5 vụ án, ban hành cáo trạng truy tố 1 vụ án, xét xử sơ thẩm 6 vụ án, xét xử phúc thẩm 5 vụ án và kết thúc xác minh, xử lý 12 vụ việc theo đúng kế hoạch của Ban Chỉ đạo. Trong đó, khẩn trương điều tra, xử lý nghiêm minh sai phạm của các tổ chức, cá nhân liên quan trong các vụ án: (1) Vụ án "Buôn lậu; Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng; Rửa tiền; Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng" xảy ra tại Công ty Nhật Cường và một số đơn vị liên quan; (2) Vụ án "Vi phạm quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng" xảy ra tại Dự án Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; (3) Vụ án "Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản của Nhà nước gây thất thoát, lãng phí; Tham ô tài sản" xảy ra tại Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn (SAGRI); (4) Vụ án "Vi phạm quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng; Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí" xảy ra tại Dự án Mở rộng sản xuất giai đoạn 2 - Công ty Gang thép Thái Nguyên; (5) Vụ án "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng; Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh; lợi dụng chức vụ, quyền trong khi thi hành công vụ" xảy ra tại Cục Quản lý dược, Bộ Y tế, Công ty VN Pharma và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Khẩn trương hoàn thành việc xét xử sơ thẩm 5 vụ án trọng điểm, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm, gồm: (1) Vụ án "Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng" xảy ra tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP. Hà Nội thuộc Sở Y tế Hà Nội, Công ty Cổ phần Định giá và Bán đấu giá tài sản Nhân Thành, Công ty TNHH Vật tư khoa học và Thương mại Việt Nam và các đơn vị có liên quan; (2) Vụ án "Vi phạm các quy định về quản lý đất đai" xảy ra tại Tổng công ty Sabeco; (3) Vụ án "Vi phạm quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ" xảy ra tại Công ty Cổ phần Hóa dầu và Nhiên liệu sinh học Dầu khí (PVB), Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Việt Nam; (4) Vụ án "Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí; lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đến người khác để trục lợi" xảy ra tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Yên Khánh và các đơn vị có liên quan; (5) Vụ án "Vi phạm quy định trong hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" xảy ra tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.

Cũng tại cuộc họp này, Thường trực Ban Chỉ đạo cũng đã thống nhất kết thúc theo dõi 12 vụ án, 4 vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo, do đã kết thúc việc xử lý theo quy định của pháp luật; Đồng ý đưa vụ án "Vi phạm quy định về quản lý sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí" xảy ra tại Tổng công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương vào diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo; Cho ý kiến về việc tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ khi thành lập Ban Chỉ đạo, nhất là từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng đến nay.■

(Theo website Ban Nội chính T.Ư)

CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Hoạt động kiểm toán nhà nước đóng vai trò quan trọng đối với quá trình cổ phần hóa

(Lược ghi tham luận của **ThS. LÊ MINH NAM** *- Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán, KTNN)*

Thực tiễn kiểm toán lĩnh vực DN của KTNN những năm qua cho thấy hoạt động này đóng vai trò quan trọng đối với quá trình cổ phần hóa (CPH) DNNN - một trong các trụ cột của tiến trình tái cơ cấu nền kinh tế.

Hoạt động kiểm toán đóng vai trò quan trọng và mang lại hiệu quả thiết thực đối với quá trình CPH DNNN *Ảnh tư liệu*

Kiến nghị điều chỉnh tăng giá trị thực tế phần vốn nhà nước trên 30.000 tỷ đồng qua kiểm toán

Những năm qua, KTNN đã kiểm toán báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại nhiều tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và các DNNN; kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị DN CPH và kiểm toán một số chuyên đề đối với lĩnh vực DN. Qua đó, KTNN đã kiến nghị tăng thu NSNN hàng chục nghìn tỷ đồng; điều chỉnh tăng giá trị thực tế phần vốn nhà nước trên 30.000 tỷ đồng; chuyển nhiều hồ sơ có dấu hiệu vi phạm pháp luật sang cơ quan điều tra, góp phần tích cực vào công tác phòng ngừa tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, năng lực quản trị và thúc đẩy quá trình tái cơ cấu của các DNNN.

Mặc dù Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều nghị định, nghị quyết, chỉ thị về sắp xếp, tái cơ cấu, CPH, thoái vốn nhà nước tại DN nhưng đến nay, tiến độ CPH vẫn chậm so với kế hoạch. Nhiều DN không bán hết cổ phần theo phương án được phê duyệt, một số đơn vị tỷ lệ bán ra ngoài chỉ khoảng 1-2% vốn điều lệ. Không ít trường hợp tái cơ cấu, thoái vốn chưa theo nguyên tắc thị trường mà dưới các hình thức cấn trừ công nợ hoặc chuyển nợ thành vốn góp, bàn giao nguyên trạng. Một số DN thua lỗ, thậm chí mất vốn nhưng vẫn được bàn giao nguyên trạng hoặc chuyển nhượng cổ phiếu. Công tác chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại DN của các Bộ, ngành, địa phương về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước có thời điểm còn chậm và chưa hiệu quả.

Từ năm 2012, KTNN đã kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị DN CPH. Kết quả, việc xử lý các vấn đề tài chính trước khi CPH và định giá DN vẫn còn nhiều hạn chế, ảnh hưởng lớn đến quyền lợi của Nhà nước, đặc biệt là những sai sót trong xác định chi phí thương hiệu, lợi thế kinh doanh, các khoản đầu tư tài chính, giá trị quyền sử dụng đất, tài sản cố định, dự án, công trình đã hoàn thành chưa quyết toán…

Bên cạnh đó, KTNN cũng phát hiện những hạn chế trong góp vốn liên doanh, hợp tác đầu tư bằng giá trị lợi thế quyền thuê đất của Nhà nước. Cụ thể, giá trị lợi thế quyền thuê đất của Nhà nước không được tính vào giá trị DN khi CPH hoặc giá khởi điểm khi thoái vốn nhà nước tại DN. Nhiều DN có quỹ đất lớn, vị trí lợi thế cho kinh doanh nhưng không còn nhu cầu sử dụng hay trong diện phải trả lại đất cho Nhà nước hoặc phải di dời. Tuy nhiên, những DN này không trả mà kêu gọi nhà đầu tư cùng liên doanh, hợp tác bằng cách góp giá trị lợi thế quyền thuê đất để khai thác quỹ đất hiện có…

Vai trò, hiệu quả của hoạt động kiểm toán

Kết quả kiểm toán của KTNN thời gian qua cho thấy hoạt động kiểm toán đóng vai trò quan trọng và mang lại hiệu quả thiết thực đối với quá trình CPH DNNN. Điều này thể hiện trên các mặt sau:

Thông qua kiểm toán, KTNN đã phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động tái cơ cấu của các DNNN, đưa ra những kiến nghị thích hợp nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực đối với công tác quản lý DNNN; cải thiện chất lượng, hiệu quả hoạt động tái cơ cấu, CPH, thoái vốn nhà nước cũng như công tác tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị DN CPH trên cả góc độ quản lý nhà nước và trực tiếp thực hiện của các DN.

Việc kiểm toán đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật của DNNN về thực hiện CPH đã giúp các đơn vị được kiểm toán tăng cường ý thức tự giác, chấp hành quy định pháp luật nói chung và pháp luật về CPH nói riêng.

Kết quả kiểm toán trung thực, khách quan không chỉ giúp cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định công bố giá trị DN và triển khai các bước tiếp theo của quá trình CPH mà còn cung cấp các thông tin làm căn cứ cho việc hoạch định chính sách, ban hành các quyết định có hiệu lực, đề ra các biện pháp tăng cường quản lý nguồn vốn nhà nước, đồng thời nâng cao hiệu quả kinh tế vĩ mô cũng như giải quyết các vấn đề mang tính xã hội.

Hoạt động kiểm toán của KTNN góp phần kiểm tra việc chấp hành những quy định hiện hành về nghĩa vụ nộp NSNN; kiểm soát chặt chẽ việc xác định phần vốn nhà nước khi triển khai công tác CPH, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản nhà nước. Thông qua kiểm toán, KTNN không chỉ xác định tăng giá trị thực tế phần vốn nhà nước hàng chục nghìn tỷ đồng mà còn kiến nghị tăng cường các giải pháp cải tiến công tác quản lý để tránh thất thoát các nguồn lực có nguồn gốc nhà nước khác như: đất đai, tài nguyên…

Đáng lưu ý, KTNN còn đề xuất, kiến nghị nhiều giải pháp nhằm bịt các "lỗ hổng" và hoàn thiện cơ chế, chính sách; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả, hiệu lực tái cơ cấu, CPH, thoái vốn nhà nước cũng như công tác tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị DN CPH. Đồng thời, KTNN còn phát hiện, nhấn mạnh, dự báo và cảnh báo các rủi ro có thể xảy ra đối với hoạt động quản lý tài chính DN, quản trị DN, rủi ro đầu tư tài chính, kinh doanh, hơn nữa là cả rủi ro chiến lược của các DNNN hoặc DN cổ phần.

Ngoài ra, KTNN cũng kiến nghị các giải pháp quản lý như chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước; xây dựng mô hình thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước tách bạch với chức năng quản lý nhà nước; kiến nghị cải tiến phương thức quản lý, điều hành, giám sát của một số cơ quan quản lý nhà nước, ban đổi mới DN và các hội đồng định giá, hội đồng CPH DN…■

X.HỒNG ***(ghi)***

Gần 10 năm qua, KTNN đã kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi công bố giá trị DN cổ phần hóa (CPH) với hơn 30 DN thuộc các lĩnh vực khác nhau. Kết quả kiểm toán chỉ ra nhiều hạn chế, vướng mắc trong quá trình xử lý tài chính và xác định giá trị DN CPH.

Phát hiện nhiều hạn chế trong xác định giá trị doanh nghiệp

Những hạn chế, vướng mắc trong quá trình xử lý tài chính và xác định giá trị DN CPH được KTNN chỉ ra qua hoạt động kiểm toán như: báo cáo tài chính tại thời điểm xác định giá trị DN chưa được điều chỉnh theo kết quả kiểm tra, thanh tra của cơ quan có thẩm quyền; xác định giá trị tài sản, công nợ không chính xác ảnh hưởng lớn đến quyền lợi của Nhà nước, đặc biệt là những sai sót trong việc xác định chi phí thương hiệu, lợi thế kinh doanh, các khoản đầu tư tài chính, giá trị quyền sử dụng đất, tài sản cố định... Điều này đã làm giảm giá trị thực tế vốn nhà nước tại các DN trên 30.000 tỷ đồng.

Kết quả kiểm toán còn cho thấy, việc hướng dẫn áp dụng tỷ giá ngoại tệ khi xác định giá trị tài sản đã hạch toán bằng ngoại tệ, nợ phải trả có gốc ngoại tệ không thống nhất; chưa có hướng dẫn xác định giá trị tiềm năng phát triển đối với các trường hợp công ty mẹ không có lợi nhuận sau thuế nhưng các công ty phụ thuộc hạch toán đầy đủ và có lợi nhuận sau thuế đồng thời nộp thuế thu nhập DN tại địa phương; quy định về xác định giá trị vốn góp của DN CPH vào công ty cổ phần đã niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán tại một số văn

Với nhiệm vụ đảm bảo minh bạch các quan hệ kinh tế, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước, đồng thời minh bạch hóa trong đánh giá tài sản, giá trị DN…, KTNN đóng vai trò quan trọng đối với việc đẩy nhanh quá trình cổ phần hóa (CPH) DNNN. Để phát huy hơn nữa vai trò này trong quá trình CPH DN, hoạt động kiểm toán cần tập trung vào các vấn đề sau:

Vận dụng linh hoạt nhiều phương pháp kiểm toán, nhận diện các rủi ro...

Trước tiên, KTNN cần xác định rõ mục tiêu kiểm toán việc xác định giá trị DN CPH, sử dụng các chuyên gia tư vấn và xem xét cụ thể, tránh bỏ sót tài sản của DN khi xác định giá trị DN.

KTNN cần nghiên cứu xây dựng, vận hành các chu trình kiểm toán phù hợp các quy trình xử lý tổng hợp thông tin kế toán và việc trình bày các thông tin trên báo cáo tài chính theo Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế và Việt Nam (IFRS và VFRS). Đồng thời, chủ động xây dựng các chương trình, phần mềm kiểm toán thích ứng với từng đối tượng và mục tiêu kiểm toán…

Quá trình kiểm toán cần sử dụng linh hoạt các phương pháp kiểm toán trên cơ sở xem xét, đánh giá giá trị DN trong mối quan hệ phổ biến, sự vận động và tác động qua lại của các yếu tố trong kinh tế thị trường với từng loại tài sản. Đặc biệt, cần lưu ý chọn lựa phương pháp hợp lý để xác định giá trị đất, giá trị tài sản vô hình. Việc thu thập và xem xét các bằng chứng không chỉ

CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Nâng cao hiệu quả cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước thông qua hoạt động kiểm toán

(Lược ghi tham luận của **TS. HOÀNG VĂN LƯƠNG** *- Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, KTNN)*

Kết quả kiểm toán chỉ ra nhiều hạn chế, vướng mắc trong quá trình xử lý tài chính và xác định giá trị DN CPH
Ảnh: MINH THÚY

Bên cạnh kết quả đạt được, quá trình kiểm toán còn một số khó khăn, vướng mắc. Tiến độ CPH của các DN vẫn chậm, đặc biệt là việc xử lý tài chính và xác định giá trị DN dẫn đến nhiều trường hợp tại thời điểm cơ quan có thẩm quyền gửi hồ sơ và đề nghị KTNN kiểm toán nhưng thời gian còn lại theo quy định để công bố giá trị DN không nhiều, điều này đã tạo áp lực về thời gian, nhân sự để đảm bảo chất lượng kiểm toán. Hơn nữa, các cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa thực hiện nghiêm việc gửi danh sách thông báo thời gian thực hiện CPH các DN đến KTNN để KTNN xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm toán. Bất cập này làm ảnh hưởng đến việc bố trí nhân sự, nhất là việc thu thập thông tin để lập kế hoạch kiểm toán. Công tác phối hợp của các đơn vị được kiểm toán, đặc biệt là sự phối hợp giữa DN và đơn vị tư vấn định giá đôi khi chưa tốt…

6 nhóm giải pháp nâng cao chất lượng kiểm toán

Để nâng cao chất lượng kiểm toán nhằm góp phần đẩy nhanh quá trình CPH DNNN, hạn chế thất thoát vốn, tài sản nhà nước, KTNN cần xác định rõ một số giải pháp cơ bản:

Một là, đơn vị được giao chủ trì kiểm toán chủ động thu thập thông tin về các DN đang trong quá trình hoặc sẽ CPH trong tương lai gần

(Xem tiếp trang 11)

bản không thống nhất về thời điểm tổ chức thực hiện; thiếu hướng dẫn việc loại trừ ảnh hưởng của lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện khi tính toán dòng tiền tự do; chưa quy định tiêu chí lựa chọn phương pháp để tính toán tỷ suất lợi nhuận dự kiến khi đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam (chỉ số Rm) được xác định giá trị DN bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do...

Trên cơ sở đó, KTNN đã kiến nghị Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 127/2014/TT-BTC hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị DN khi thực hiện chuyển DN 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần cho phù hợp với thực tế; xác định tiềm năng phát triển của công ty mẹ trong trường hợp các công ty phụ thuộc hạch toán đầy đủ doanh thu, chi phí, có lợi nhuận sau thuế và nộp thuế thu nhập DN tại địa phương đầy đủ; thời điểm xác định giá trị các khoản vốn góp vào các công ty đã niêm yết trên thị trường chứng khoán; nghiên cứu ảnh hưởng của các khoản chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện và phương pháp tính toán được xác định giá trị DN bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do theo Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12 để có hướng dẫn phù hợp.

KIỂM TOÁN DOANH NGHIỆP TRONG VÀ SAU CỔ PHẦN HÓA:

Làm gì để phát huy hiệu quả?

(Lược ghi tham luận của **PGS,TS. ĐẶNG VĂN THANH** *- Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam)*

dựa trên các phương pháp quan sát, đối chiếu, phân tích, xác định các mối liên hệ hữu cơ và mục đích sử dụng của các loại tài sản mà còn phải tính đến các yếu tố chính trị, kinh tế, xã hội và đặc biệt là quan hệ lợi ích giữa các bên. Các phương pháp thu thập, đánh giá bằng chứng kiểm toán, phân tích kỹ thuật trong bối cảnh kế toán sử dụng chứng từ điện tử, công nghệ blockchain, điện toán đám mây cũng phải được nghiên cứu, áp dụng.

Thực tế cho thấy rủi ro tiềm tàng về thuế thường tiềm ẩn ngay trong từng nghiệp vụ, hoạt động kiểm toán các DN, kiểm toán quá trình CPH. Việc phát hiện các gian lận trong kiểm toán không dễ dàng, bởi đây là những hành vi cố ý với thủ đoạn nghiệp vụ tinh vi. Vì vậy, kiểm toán viên (KTV) cần nhận dạng các hình thức gian lận thông qua việc phân tích, đánh giá các rủi ro nằm ngay trong từng công việc của tiến trình CPH, từng khâu xác định giá trị DN, từng tài liệu hồ sơ chứng minh sự hình thành vận động tài sản của DN và mối quan hệ lợi ích kinh tế; đánh giá khả năng xảy ra gian lận và sai sót, đặc biệt là các gian lận trong xác định quyền và nghĩa vụ tài sản, nguồn gốc và quá trình vận động của tài sản, nghĩa vụ mang tính pháp lý...

Bên cạnh đó, KTNN cũng cần quan tâm đến việc xem xét và đánh giá môi trường kiểm toán. Một DN luôn ý thức chấp hành pháp luật nhà nước sẽ có sự quan tâm tới việc hạch toán đầy đủ, điều này tạo thuận lợi cho công tác kiểm toán. Ngược lại, nếu cố tình gian lận, kê khai không đầy đủ thì chắc chắn DN sẽ có những toan tính và không minh bạch trong hoạt động. Do đó, KTV cần có những hiểu biết nhất định về hệ thống kiểm soát nội bộ của DN và có sự đánh giá để xác định mức độ tin cậy của hệ thống này, từ đó xác định phạm vi và nội dung kiểm toán, thời gian cần thiết cho các cuộc khảo sát cơ bản, thu thập và đánh giá bằng chứng kiểm toán cũng như các phân tích cơ bản phục vụ cho kiểm toán.

Vẫn phải quan tâm đến những doanh nghiệp đã cổ phần hóa

Nhìn chung, nhiều DN sau CPH không có sự thay đổi đáng kể, đặc biệt là những DN đang đối mặt với khó khăn về tài chính, kinh doanh thua lỗ. Bởi vậy, KTNN cần quan tâm và có chương trình kiểm tra, đánh giá những DNNN sau CPH thông qua việc đánh giá hoạt động kinh doanh thua lỗ kéo dài ở những DN nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối và có ý kiến cần thiết về đổi mới cơ cấu vốn, nguồn vốn và nâng cao năng lực quản trị công ty.

Đồng thời, KTNN cần có ý kiến về vai trò các nhà đầu tư và sự điều hành của các nhà đầu tư, kể cả thẩm quyền và trách

Ông Đặng Văn Thanh

nhiệm. Nhà nước là nhà đầu tư, thậm chí vẫn có thể nắm giữ cổ phần chi phối nhưng không tham gia điều hành mà đóng vai trò giới thiệu người nắm giữ vị trí lãnh đạo, còn việc lựa chọn hay không là do cổ đông quyết định. KTNN cần đánh giá xem liệu đây có phải là điều cần thiết để tạo động năng phát triển cho DN trong tương lai?

Chính phủ đã có giải pháp đối với DN sau CPH, phân định rõ việc quản lý vốn tại DN và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của DN. Cơ quan đại diện phần vốn nhà nước đóng vai trò định hướng phát triển cho DN, giám sát các DN trong quá trình hoạt động đảm bảo DN hoạt động đúng quy định của pháp luật, thanh tra, kiểm tra, xử lý nếu phát sinh sai phạm. Do đó, KTNN cần đánh giá việc thực hiện các giải pháp này của Chính phủ ở các DN đã CPH. Hơn nữa, quản trị DN sau CPH phải minh bạch, công khai, đổi mới và hiệu quả hơn, trong đó cần áp dụng chuẩn mực của OECD về quản trị công ty đối với DNNN kể cả trước và sau CPH. Đây cũng là vấn đề mà KTNN phải đánh giá.

Ngoài ra, KTNN cũng cần hỗ trợ Bộ Tài chính trong việc yêu cầu và giúp đỡ các DN sớm áp dụng IFRS để lập và trình bày các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên. Việc áp dụng IFRS giúp nâng cao trách nhiệm giải trình của DN cũng như tính minh bạch, trung thực của báo cáo tài chính; bảo vệ công chúng khỏi những rủi ro trong việc ra quyết định kinh tế. Các báo cáo tài chính lập theo IFRS được cộng đồng quốc tế thừa nhận, là một trong các tiêu chí để được công nhận nền kinh tế thị trường. Đó cũng là điều kiện tiên quyết để tiếp cận thị trường vốn quốc tế, thu hút nguồn đầu tư FDI, cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư trong nước đồng thời giảm bớt chi phí vốn cho DN.■

N.LY *(ghi)*

CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Cần tổ chức kiểm toán toàn bộ các bước của quá trình cổ phần hóa

(Ông Nguyễn Hồng Long - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới và phát triển DN - trả lời phỏng vấn của Báo Kiểm toán)

❒ **THÙY ANH** *(thực hiện)*

❒ Thưa ông, đại diện cho Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các chương trình, kế hoạch về sắp xếp, đổi mới, phát triển DNNN, ông nhận định như thế nào về việc thực hiện kế hoạch cổ phần hóa (CPH), thoái vốn tại các DN này?

- Công cuộc CPH DNNN bắt đầu thí điểm từ năm 1990-1991 và chính thức triển khai vào năm 1992 với chiến lược đặt ra là cơ bản hoàn thành vào năm 2020. Nhờ quá trình sắp xếp, đổi mới, CPH, số lượng DNNN đã giảm mạnh, năm 1986 có 12.000 DNNN, năm 1990 có khoảng 6.000 DNNN, đến tháng 9/2020 còn gần 500 DN 100% vốn nhà nước, chủ yếu tập trung vào những ngành, lĩnh vực then chốt, cơ bản. Số DNNN có quy mô trên 500 tỷ đồng vốn điều lệ đạt trên 32%, đã có những DN quy mô trên 10.000 tỷ đồng được CPH…

Mặc dù vậy, tiến độ CPH, thoái vốn từ đầu năm đến nay vẫn chậm so với kế hoạch. Nguyên nhân là do tác động của dịch Covid-19 và cạnh tranh thương mại giữa các nước lớn dẫn đến thị trường chứng khoán bị ảnh hưởng rất nặng nề, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ CPH và thoái vốn. Mặt khác, dù đã gần cuối năm nhưng còn nhiều tập đoàn, tổng công ty phải CPH trong giai đoạn 2016-2020 chưa hoàn thành phê duyệt phương án sử dụng đất để xác định giá trị DN. Đây là những đơn vị có tình hình tài chính phức tạp, sở hữu nhiều đất đai, trong khi đó theo Nghị định số 126/2017/NĐ-CP của Chính phủ về chuyển DNNN và công ty TNHH một thành viên do DNNN đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần (Nghị định 126), phương án sử dụng đất là điều kiện tiên quyết khi thực hiện CPH.

Ông Nguyễn Hồng Long

Bên cạnh đó, nhiều quy định mới về CPH, thoái vốn được ban hành theo hướng ngày càng chặt chẽ nên các DN phải thực hiện từ đầu hoặc một số nội dung, công đoạn trong quá trình CPH phải kéo dài thời gian hơn. Ngoài ra, nhiều nguyên nhân khác làm chậm tiến độ CPH như: việc xác định giá trị DN và xác định quyền sử dụng đất khá phức tạp; một số Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty chưa quyết liệt trong CPH và thoái vốn, còn tư tưởng sợ không dám làm, ngại chịu trách nhiệm, thậm chí có trường hợp viện dẫn vào khó khăn trong cơ chế, chính sách để làm chậm quá trình CPH, thoái vốn; tỷ lệ vốn góp của Nhà nước còn cao, khó hấp dẫn các nhà đầu tư; nhiều vấn đề chưa hợp lý trong tổ chức Roadshow, lựa chọn thời điểm để chào bán cổ phần lần đầu (IPO).

Tuy nhiên, tính đến tháng 8/2020, số tiền chuyển từ CPH, thoái vốn vào NSNN là 211.500 tỷ đồng, đạt 85% kế hoạch. Trong bối cảnh như vậy, đây là kết quả khả quan so với kế hoạch giai đoạn 2016-2020 (số tiền phải nộp vào NSNN là 250.000 tỷ đồng).

❒ Theo ông, việc KTNN thực hiện kiểm toán kết quả xác định giá trị DN có ý nghĩa như thế nào đối với quá trình CPH, thoái vốn tại DNNN?

- Qua kiểm toán kết quả xác định giá trị DN để CPH, KTNN đã chỉ ra một số hạn chế làm ảnh hưởng đến việc xác định giá trị DN, tiến độ CPH. Cụ thể, theo quy định, thời gian xử lý tài chính và tổ chức tư vấn định giá xác định giá trị DN (từ thời điểm xác định giá trị DN đến thời điểm công bố giá trị DN) phải bảo đảm không quá 12 tháng; các DN phải thực hiện kiểm toán không quá 15 tháng. Điều này có thể dẫn đến việc chậm trễ trong quá trình tiến hành CPH DN. Bên cạnh đó, việc xác định giá trị DN khi CPH bắt buộc thực hiện theo phương pháp tài sản và tối thiểu 1 phương pháp khác, giá trị DNNN xác định không được thấp hơn phương pháp tài sản. Tuy nhiên, hướng dẫn cụ thể từng trường hợp áp dụng phương pháp khác và việc xử lý chênh lệch giữa các phương pháp chưa có. Tương tự, việc xác định giá trị tài sản vô hình của DNNN không có hướng dẫn cụ thể để áp

Theo ông Nguyễn Hồng Long, từ năm 2017 đến nay, KTNN đã thực hiện kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị DN CPH giai đoạn 2016-2020 của 16 DNNN, qua đó đã xác định giá trị thực tế vốn nhà nước theo phương pháp tài sản tăng hơn 15.000 tỷ đồng. Đó là một con số rất có ý nghĩa.■

Cơ quan kiểm toán tối cao cần sớm tham gia vào quá trình định giá doanh nghiệp

(Lược ghi tham luận của ông **VŨ ĐỨC NGUYÊN** *- Phó Chủ tịch Ủy ban Hội viên ACCA Việt Nam, Phó Tổng Giám đốc Deloitte Việt Nam)*

Xác định giá trị DN rất phức tạp, đây là giai đoạn then chốt, làm tiền đề cho việc phê duyệt phương án cổ phần hóa (CPH) về sau. Kinh nghiệm quốc tế cũng như thực tiễn hoạt động kiểm toán của KTNN Việt Nam cho thấy, để quá trình CPH diễn ra thành công, cơ quan kiểm toán tối cao cần tham gia vào quá trình định giá DN thông qua hoạt động kiểm toán.

Kiểm toán việc xác định giá trị doanh nghiệp - yêu cầu cần thiết

Theo kinh nghiệm quốc tế, cơ quan kiểm toán cần có sự thẩm định phù hợp để hỗ trợ quá trình định giá DN. Bởi lẽ, CPH là một quá trình lâu dài và trước tiên cần xác định lại cấu trúc DN, tài sản nắm giữ, từ đó mới lựa chọn phương pháp định giá phù hợp. Tuy nhiên, với những tập đoàn có tới hàng trăm công ty con trong và ngoài nước hoặc với những tài sản trải qua thời gian lũy kế quá lâu thì việc kiểm kê tài sản sẽ mất nhiều thời gian và việc xác định giá trị của khối tài sản này không phải dễ dàng. Cơ quan kiểm toán sẽ cần tiến hành rà soát, đánh giá chi tiết về các tài sản thuộc sở hữu của DN trước khi

Ông Vũ Đức Nguyên

CPH, từ đó củng cố các tài liệu thẩm định để cung cấp cho cơ quan nhà nước hoặc các nhà đầu tư tiềm năng.

Tại Việt Nam, theo Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, thời gian thực hiện xử lý tài chính và tổ chức tư vấn định giá xác định giá trị DN (từ thời điểm xác định giá trị DN đến thời điểm công bố) không quá 12 tháng; đối với các DN phải thực hiện KTNN theo quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định này, thời gian không quá 15 tháng. Tuy nhiên, trường hợp thị trường đầy biến động, chỉ trong 1 tháng đã có sự thay đổi rất lớn nên việc xác định giá trị DN trong thời gian quá dài không thể đảm bảo độ chính xác. Nếu quy mô thị trường tăng thì giá trị DN có thể tăng, đây là lợi thế, nhưng nếu xu thế giảm do nhiều nguyên nhân thì thời gian quá lâu sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến giá trị DN. Vì vậy, KTNN cần có sự can thiệp sớm để đánh giá việc xác định đúng, đủ giá trị DN. Kiểm toán kết quả định giá DNNN do KTNN tiến hành có ý nghĩa quan trọng, không chỉ dừng lại ở việc xác định tăng giá trị thực tế vốn nhà nước, kiến nghị xử lý tài chính mà còn đánh giá thực trạng định giá DN, các bất cập đang diễn ra trong quá trình CPH để kịp thời kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách hiện hành.

Thực tế kết quả kiểm toán tiến trình CPH của KTNN những năm qua đã chỉ ra nhiều hạn chế trong việc xác định giá trị DN và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị DN CPH, nhất là việc lựa chọn phương pháp định giá, xác định giá trị thương hiệu, lợi thế kinh doanh, giá trị các khoản đầu tư tài chính, giá trị quyền sử dụng đất… Cụ thể: một số trường hợp xác định lại các khoản đầu tư tài chính không đúng quy định về thời điểm xác định giá đóng cửa của cổ phiếu giao dịch trên thị trường chứng khoán; xác định thiếu giá trị thương hiệu, giá trị tiềm năng phát triển của công ty con 100% vốn góp của công ty mẹ; xác định giá trị khoản đầu tư tài chính theo phương pháp vốn chủ sở hữu không căn cứ vào báo cáo tài chính tại thời điểm tổ chức xác định giá trị DN…

Đúc kết kinh nghiệm từ quốc tế

Để công tác kiểm toán xác định giá trị DN trước CPH mang lại hiệu quả cao hơn, việc học hỏi kỹ năng, kinh nghiệm từ các cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới là cần thiết đối với KTNN.

Theo đó, KTNN cần thẩm định các kỹ thuật định giá khác nhau. Các phương pháp định giá được sử dụng cần phải cân nhắc nhiều kỹ thuật để đạt được sự định giá chính xác về DN cũng như đánh giá việc CPH DN

"Cơ quan kiểm toán nên đảm bảo là các mô hình định giá khác nhau được sử dụng dựa trên các phương pháp phù hợp và tuân theo các nguyên tắc được quốc tế công nhận" - ông Vũ Đức Nguyên nhấn mạnh.■

CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP VÀ VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

dụng, các tham số phức tạp, khó phù hợp với điều kiện thực tế, gây tốn kém chi phí và thời gian thực hiện…

Thực tiễn còn cho thấy, việc kiểm toán kết quả định giá DN do KTNN thực hiện có ý nghĩa quan trọng không chỉ ở việc xác định tăng giá trị thực tế vốn nhà nước, kiến nghị xử lý tài chính mà còn đánh giá thực trạng công tác định giá DN, những bất cập đang diễn ra trong quá trình CPH để kịp thời kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách hiện hành. Chính phủ đã và đang quyết tâm đẩy nhanh tiến độ CPH DNNN, đặc biệt, đa phần các DN thuộc diện CPH ở giai đoạn này là DN có quy mô tài sản rất lớn, rủi ro thất thoát tiền và tài sản nhà nước trong quá trình xác định giá trị DN càng trở nên hiện hữu. Do đó, KTNN cần tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện kiểm toán kết quả định giá DNNN, trên cơ sở các phát hiện kiểm toán, đề xuất sửa đổi, khắc phục một số hạn chế trong quá trình xác định giá trị DN nói riêng, CPH nói chung.

❒ ***Vậy ông khuyến nghị như thế nào đối với KTNN về việc kiểm toán nội dung này trong thời gian tới?***

- Chúng ta đều nhận thấy, sau CPH, các chỉ tiêu cơ bản về tài chính của DN như: vốn, số tiền nộp NSNN, lợi nhuận đều tăng nhưng chưa nghiên cứu nào có cơ sở pháp lý về tình hình sử dụng người lao động, sử dụng tài sản và đất đai của Nhà nước, việc duy trì thương hiệu DN, công tác đổi mới mô hình quản trị…

Theo Nghị định 26, trên cơ sở kết quả xác định giá trị DN để CPH đã được cơ quan tư vấn xác định và ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu, KTNN thực hiện kiểm toán kết quả giá trị DN và xử lý các vấn đề về tài chính trước khi định giá đối với các DN như quy định. Để đánh giá có tính hệ thống, khoa học những vấn đề trong và sau CPH của DN, từ việc xác định giá trị DN, Roadshow, thời điểm IPO, việc quyết toán lần 2…, KTNN nên thực hiện kiểm toán hoạt động, kiểm toán tất cả các bước của quá trình CPH. Nếu KTNN thực hiện kiểm toán hoạt động những nội dung này sẽ có thông tin chính xác và đầy đủ hơn về bức tranh CPH, đặc biệt là hậu CPH, từ đó kiến nghị hoàn thiện chính sách có liên quan, giúp việc hoạch định chính sách của Đảng và Nhà nước về công cuộc CPH chính xác, hiệu quả hơn.

❒ ***Xin trân trọng cảm ơn ông!***■

đúng với giá trị của nó. Quy trình định giá cũng cần xác định giá bán thấp nhất có thể chấp nhận được để tiếp tục việc CPH DN. Một số phương pháp xác định giá trị khi CPH có thể áp dụng bao gồm: phương pháp dòng tiền chiết khấu (đang được sử dụng phổ biến ở Việt Nam hiện nay); phương pháp định giá các tài sản do DN sở hữu (thường không được khuyến khích do việc tách nhỏ từng tài sản DN, dẫn đến giá trị/lợi nhuận thấp khi định giá); các phương pháp định giá dựa trên thị trường (Việt Nam chưa có quy định và cơ sở để triển khai).

Cùng với đó, KTNN có thể hỗ trợ Chính phủ bằng cách tổng hợp, chia sẻ, vận dụng các bài học rút ra từ các cuộc kiểm toán CPH DNNN trước đây. Cơ quan kiểm toán cũng có thể xây dựng một bộ tài liệu hướng dẫn các thông lệ tốt nhất về định giá DNNN trước khi CPH trên cơ sở tập hợp các kết quả và đề xuất hoàn thiện từ các cuộc kiểm toán định giá DNNN trước CPH đã thực hiện. Bộ tài liệu hướng dẫn các thông lệ tốt nhất cân nhắc các yếu tố chính khi CPH DNNN, đồng thời là căn cứ để KTNN tập trung rà soát, đối chiếu khi kiểm toán CPH DNNN.

Yêu cầu quan trọng là KTNN cần giữ được tính độc lập với việc định giá và quy trình CPH DN, điều này giúp ngăn ngừa mâu thuẫn về quyền lợi phát sinh trong quá trình kiểm toán theo luật định.

Thực hiện kiểm toán sau CPH không chỉ để xác định giá trị đồng tiền thu được mà còn đánh giá lại hoạt động của DN sau CPH có đáp ứng được yêu cầu đổi mới về tổ chức kinh doanh, quản trị DN, lợi nhuận hay không… Ngoài ra, cơ quan kiểm toán còn có thể hỗ trợ DN sớm áp dụng Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) trong việc lập và trình bày các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên. Việc áp dụng IFRS sẽ làm tăng tính minh bạch, vun đắp lòng tin, sự tăng trưởng và sự ổn định tài chính dài lâu, đồng thời giúp nâng cao trách nhiệm giải trình của DN, bảo vệ công chúng khỏi những rủi ro trong việc ra quyết định kinh tế.■

B.SƠN ***(ghi)***

Hoàn thiện công tác kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp trước cổ phần hóa

(Lược ghi tham luận của **ThS. NGUYỄN ANH TUẤN** *- Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VI, KTNN)*

Đến nay, kế hoạch cổ phần hóa (CPH) mới đạt gần 28%. Như vậy, số lượng DN chưa hoàn thành CPH tồn đọng nhiều. Điều này tạo áp lực cho các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt CPH và cả các đơn vị thanh tra, kiểm tra, trong đó có KTNN. Do vậy, KTNN cần nghiên cứu, đưa ra các giải pháp, kế hoạch để nâng cao hiệu quả kiểm toán, góp phần bảo toàn giá trị phần vốn nhà nước.

Một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm toán

Từ năm 2013 đến nay, KTNN chuyên ngành VI đã thực hiện nhiều cuộc kiểm toán xử lý tài chính và xác định giá trị DN, đạt được kết quả nổi bật, góp phần bảo toàn lợi ích của Nhà nước trong DN. Bên cạnh đó, các đoàn kiểm toán cũng gặp một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm toán:

Thứ nhất là vướng mắc về cơ chế, chính sách trong xác định giá trị doanh nghiệp (GTDN) trước CPH và thẩm định giá. Thực tế cho thấy, văn bản và tiêu chuẩn thẩm định giá của Việt Nam còn có những quy định chưa rõ ràng, cụ thể, chi tiết, có thể dẫn tới các cách hiểu, cách triển khai và quan điểm khác nhau giữa DN, đơn vị tư vấn và KTNN. Cụ thể, phương pháp xác định giá trị thương hiệu chưa tiệm cận phương pháp đánh giá của các tổ chức độc lập đã được thừa nhận trên thế giới. Đơn vị tư vấn, DN và KTNN đều gặp khó khăn để lượng hóa giá trị thương hiệu dựa trên các yếu tố vô hình và định tính như lịch sử, bề dày truyền thống.

KTNN đã kiến nghị tăng vốn nhà nước đối với Công ty TNHH MTV Lọc hóa dầu Bình Sơn *Ảnh tư liệu*

Qua thực hiện một số cuộc kiểm toán xác định giá trị DN trước CPH, KTNN chuyên ngành VI đã kiến nghị tăng vốn nhà nước đối với Công ty TNHH MTV Lọc hóa dầu Bình Sơn, Tổng công ty Điện lực Dầu khí, Tổng công ty Phát điện 2 - GENCO 2 lần lượt là 4.586 tỷ đồng, 2.029 tỷ đồng và 1.166 tỷ đồng…■

Hiện nay, các DNNN trong quá trình lập và xin phê duyệt phương án sử dụng đất còn gặp nhiều vướng mắc, chưa thống nhất được nội dung phương án với chính quyền địa phương. Trong khi đó, nhiều DN là đối tượng kiểm toán của KTNN có số lượng đất đai rất lớn, trải dài trên nhiều địa bàn nên việc phê duyệt phương án sử dụng đất có thể bị kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ xác định GTDN.

Theo Nghị định số 126/2017/NĐ-CP (Nghị định 126), đa phần các loại hình đất đai theo phương án sử dụng đất phải chuyển sang thuê đất trả tiền hằng năm. Như vậy, GTDN sẽ không bao gồm quyền sử dụng đất thuê. Quy định này có thể dẫn tới rủi ro không xác định được đầy đủ lợi thế vị trí địa lý của khu đất thuê vào GTDN và giá trị phần vốn nhà nước. Thực tiễn, một số khu đất tuy chỉ là đất thuê nhưng nằm ở các vị trí đắc địa nên có giá trị kinh tế cao. Do vậy, nhà đầu tư không chỉ nhìn vào giá trị tài sản, giá trị dòng tiền mang lại từ hoạt động sản xuất kinh doanh thông thường mà còn quan tâm đặc biệt đến các khu đất "vàng", đất "kim cương". Trong khi đó, giá trị lợi thế mang tính vô hình, không có quy định cụ thể và chi tiết về cách thức tiếp cận tính toán. Điều này gây khó khăn cho KTNN trong việc lượng hóa giá trị lợi thế các khu đất này. Ngoài ra, một số nội dung trong các tiêu chuẩn chưa đủ chi tiết, có thể dẫn tới rủi ro đơn vị lợi dụng để thay đổi kết quả định giá.

Thứ hai, trong lập kế hoạch kiểm toán, do thông tin về lộ trình CPH chưa cụ thể, chi tiết và có độ chính xác cao nên việc bố trí, đưa các cuộc kiểm toán xác định GTDN vào kế hoạch kiểm toán năm hoặc trung hạn còn hạn chế. Ngoài ra, thời gian từ lúc cơ quan đại diện vốn nhà nước có công văn đề nghị kiểm toán đến khi triển khai kiểm toán rất ngắn (trong vòng 10 ngày) cũng làm ảnh hưởng nhất định đến công tác sắp xếp bố trí nhân sự, khảo sát, thu thập thông tin, lập và trình xét duyệt kế hoạch kiểm toán…

Tháo gỡ vướng mắc cho công tác kiểm toán định giá doanh nghiệp

Để tháo gỡ những vướng mắc trên, góp phần hoàn thiện công tác kiểm toán định giá DN trước CPH, KTNN cần tổ chức trao đổi, làm việc với các cơ quan có thẩm quyền nhằm phản ánh các bất cập trong cơ chế, chính sách, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, giá trị tài sản vô hình; có cơ chế phối hợp với các DN, cơ quan chủ quản để xây dựng và đồng bộ kế hoạch CPH với công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán năm, kế hoạch kiểm toán trung hạn.

Trong tổ chức kiểm toán xác định GTDN, KTNN cần tiếp tục xây dựng và sớm ban hành văn bản, đề cương hướng dẫn chuyên môn cho lĩnh vực kiểm toán kết quả xác định GTDN, trong đó tập trung vào một số vấn đề: các nội dung trọng yếu khi kiểm toán kết quả xác định GTDN, những rủi ro thường gặp và phương pháp xử lý vấn đề đối với từng phương pháp định giá hay gặp trong thực tiễn... Hướng dẫn cụ thể hơn việc đánh giá xếp loại thành viên, tổ, đoàn kiểm toán cho lĩnh vực kiểm toán xác định giá trị DN để đảm bảo ghi nhận trọn vẹn kết quả kiểm toán. Đồng thời, tổ chức tập huấn, đào tạo cho đội ngũ kiểm toán viên các kiến thức, kỹ năng trong lĩnh vực xác định GTDN, thẩm định giá.

Để tăng cường hơn nữa hơn vai trò của KTNN gắn với việc nâng cao hiệu quả của công tác CPH, KTNN có thể định kỳ tổ chức các buổi thảo luận, tọa đàm với các đơn vị ngoài ngành liên quan đến công tác CPH và xác định GTDN. Các đơn vị ngoài ngành này có thể là các tổ chức tư vấn lớn hoặc bản thân chính các DN sắp CPH. Thông qua đó, KTNN có thể hiểu biết sâu sắc hơn về đặc điểm các DN CPH, thực tiễn thẩm định giá của các tổ chức tư vấn, từ đó giúp giảm thiểu các bất đồng, mâu thuẫn có thể phát sinh trong quá trình kiểm toán.

Nghị định 126 mới chỉ đề cập đến vai trò của KTNN trong kiểm toán kết quả định giá DN và xử lý các vấn đề tài chính trước khi định giá. Tuy nhiên, quá trình CPH của DNNN chỉ hoàn thành khi chính thức chuyển sang công ty cổ phần và quyết toán giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần. Giai đoạn này cũng có nhiều hạn chế và tiềm ẩn nguy cơ thất thoát vốn nhà nước hoặc chậm thực hiện nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN các khoản tiền thu về từ CPH. Vì vậy, cần phải bổ sung phạm vi kiểm toán của KTNN đối với việc quyết toán giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần.■

H.NHUNG ***(ghi)***

Chuyên đề sử dụng tư liệu và một số tham luận tại Hội thảo Nâng cao hiệu quả công tác CPH tại các DNNN và vai trò của KTNN.

Duy trì tăng trưởng kinh tế dương trong bối cảnh đại dịch Covid-19

❒ PHÚC KHANG

Năm 2020 được đánh giá là một năm đầy giông bão do đại dịch Covid-19 gây ra. Nền kinh tế thế giới và trong nước bị ảnh hưởng rất nặng nề, các tổ chức quốc tế có uy tín đều đồng loạt hạ mức tăng trưởng dự báo và bức tranh kinh tế thế giới ngày càng trở nên bi quan hơn. Tuy nhiên, tính đến thời điểm này, Việt Nam vẫn duy trì được tăng trưởng kinh tế dương. Đây là một kỳ tích. Hơn nữa, chúng ta đã thành công trong mục tiêu kép vừa đẩy lùi dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế.

Năm 2020, Việt Nam đã thành công trong mục tiêu kép vừa đẩy lùi dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế
Ảnh: V.HOÀNG

Kinh tế còn dư địa tăng trưởng

Theo Báo cáo cập nhật Triển vọng phát triển châu Á 2020 của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam sẽ đạt 2,8% trong năm 2020 giữa bối cảnh đại dịch Covid-19 và dự kiến sẽ tăng 6,3% trong năm 2021. Đáng chú ý, Báo cáo đánh giá Việt Nam đang thể hiện khả năng phục hồi mạnh mẽ hơn hầu hết các nền kinh tế tương tự khác; triển vọng của nền kinh tế trong trung và dài hạn vẫn tích cực. Việt Nam cũng có triển vọng được hưởng lợi từ các xu hướng thương mại, đầu tư và sản xuất toàn cầu hiện nay.

TS. Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - nhận định, đối với mục tiêu phát triển kinh tế, Việt Nam đạt cả 3 yêu cầu là ổn định vĩ mô, tăng trưởng kinh tế và tăng cường kết nối. Trong bối cảnh "đen tối" của nền kinh tế toàn cầu thì "bếp lửa" của nền kinh tế Việt Nam vẫn "sáng đèn" - Chủ tịch VCCI so sánh. Đó là nhờ vào 3 "chân kiềng" - đổi mới thể chế, hội nhập, thúc đẩy chuyển đổi số - của nền kinh tế vẫn được giữ vững và tạo động lực cho tăng trưởng.

Ông Trịnh Minh Anh - Liên ngành Hội nhập Quốc tế về kinh tế - nhấn mạnh, hội nhập là chủ trương lớn của đất nước. Việt Nam tham gia sâu rộng vào quá trình hội nhập mở ra nhiều cơ hội xuất khẩu hàng hóa sang các thị trường rộng lớn. Nhưng cần lưu ý, xu hướng kinh tế mạng và kinh tế số sẽ ngày càng phát triển mạnh, GDP tạo ra do kinh tế số sẽ ngày càng tăng. Hệ quả là cạnh tranh tăng lên mặc dù công ty nước ngoài không cần hiện diện ở Việt Nam và sự phụ thuộc vào thương mại quốc tế rất cao do kinh tế Việt Nam có độ mở lớn. Nếu kinh tế phát triển quá nhanh, DN Việt Nam sẽ không theo kịp đầu tư nước ngoài. Do đó, giải pháp hữu hiệu nhất hiện nay là chúng ta cần phải cố gắng tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như: CPTPP, EVFTA, RCEP - ông Trịnh Minh Anh khuyến nghị. Đồng thời, chúng ta vẫn phải tiếp tục tận dụng thị trường Trung Quốc nhưng cũng phải có chiến lược phòng vệ, lập lại sự cạnh tranh công bằng, dựng hàng rào cho các thương vụ mua bán và sáp nhập (M&A), xóa bỏ những ưu đãi quá mức cho DN FDI và tạo thuận lợi cho các DN Việt.

Cần tiếp tục triển khai những chính sách hỗ trợ

Đồng quan điểm với ông Trịnh Minh Anh, ông Nguyễn Vân - Phó Chủ tịch Hiệp hội DN Công nghiệp hỗ trợ Hà Nội - nhận định rằng, với 13 FTA song phương và đa phương đã có hiệu lực; Hiệp định RCEP mới được ký kết và 2 FTA khác đang được đàm phán thì Việt Nam là một trong những nền kinh tế mở nhất thế giới, đứng trước nhiều cơ hội đón nhận dòng vốn đầu tư nước ngoài, tạo ra cơ hội lớn để phát triển chuỗi cung ứng mới. Tuy nhiên, nút thắt lớn nhất với Việt Nam là chưa tham gia sâu vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, đang đi sau so với các quốc gia khác trong khu vực.

Nhìn ở một góc độ tích cực hơn, ông Nguyễn Vân cho rằng, FDI đang dịch chuyển cũng như giúp Việt Nam tăng tính bền vững trong chuỗi kết nối. Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2020, vốn FDI vào Việt Nam đạt gần 16 tỷ USD, giảm 15% so với cùng kỳ năm 2019 nhưng vẫn tốt hơn so với mức giảm trung bình 30 - 40% trên toàn cầu năm 2020. Đây là kết quả ban đầu khá tốt so với phần còn lại của thế giới, là đòn bẩy để Việt Nam lội ngược dòng ảnh hưởng tiêu cực của Covid-19.

Cũng đề cập đến chuyển đổi số và phát triển kinh tế số, ông Vũ Tú Thành - Phó Giám đốc điều hành khu vực, Hội đồng Kinh tế Hoa Kỳ - ASEAN - đánh giá, quy mô kinh tế Internet Việt Nam năm 2020 đã đạt đến 14 tỷ USD, tăng 16% so với năm 2019, bất chấp đại dịch Covid-19 đã và đang diễn ra, tác động mạnh mẽ đến kinh tế toàn cầu. Dự báo, kinh tế Internet của Việt Nam tiếp tục đạt quy mô trên 50 tỷ USD trong 5 năm tới và xét trong khu vực ASEAN chỉ đứng sau Indonesia.

Nhận định rằng những biện pháp hỗ trợ của Chính phủ rất kịp thời và bao phủ, tuy nhiên, ông Vũ Tiến Lộc cho rằng, đất nước chưa thoát khỏi những khó khăn, DN vẫn chưa được phục hồi, hàng triệu lao động chưa có việc làm… Dẫn số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), TS. Võ Trí Thành - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược thương hiệu và cạnh tranh - cho biết, 6 tháng đầu năm 2020, gần 31 triệu lao động chịu ảnh hưởng tiêu cực. Dịch Covid-19 tác động xấu tới gần như tất cả các ngành, lĩnh vực kinh tế như: du lịch, lưu trú ăn uống, giải trí, vận tải, logistics, phân phối, công nghiệp chế tác, công nghiệp khai khoáng và cả nông nghiệp. Do đó, đây là giai đoạn vô cùng khó khăn đối với cả nền kinh tế và DN.

Đề xuất giải pháp, theo ông Vũ Tiến Lộc, song song với triển khai gói hỗ trợ lần 1 thì gói hỗ trợ lần 2 của Chính phủ cần tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng nhưng đang gặp khó khăn tạm thời, những lĩnh vực mà nếu vượt khó khăn trước mắt sẽ tạo ra động lực cho tăng trưởng, phát triển kinh tế sau đại dịch như hàng không, du lịch.■

Triển khai Hệ thống miễn, giảm, hoàn không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa điện tử

Từ ngày 23/11/2020, Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) chính thức triển khai Hệ thống miễn, giảm, hoàn, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa điện tử (Hệ thống MGH).

Việc chính thức triển khai Hệ thống MGH là bước lớn trong cải cách thủ tục hành chính mà Tổng cục Hải quan áp dụng nhằm giải quyết nhiều vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện công tác miễn, giảm, hoàn, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa. Đồng thời, Hệ thống MGH còn giúp giảm chi phí cả về thời gian lẫn kinh phí đi lại cho cộng đồng DN, đặc biệt là giảm thời gian xử lý nghiệp vụ hải quan theo hướng tự động xác định tờ khai có hàng hóa tạm nhập tái xuất, có cơ chế kiểm tra và đưa ra cảnh báo cho cán bộ hải quan đối với những tờ khai sắp hết thời gian ân hạn, hoặc quá thời gian ân hạn mà chưa làm thủ tục liên quan...■

MINH ANH

Huy động thành công 4.400 tỷ đồng trái phiếu chính phủ

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vừa tổ chức phiên đấu thầu trái phiếu chính phủ do Kho bạc Nhà nước phát hành với tổng khối lượng gọi thầu 6.000 tỷ đồng tại các kỳ hạn 7, 10, 15 và 20 năm. Kết quả, phiên đấu thầu đã huy động được 4.400 tỷ đồng, lãi suất tăng tại kỳ hạn 15 và 20 năm.

Cụ thể, trái phiếu kỳ hạn 10 năm gọi thầu 1.500 tỷ đồng, huy động được 1.500 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 2,55%/năm, bằng lãi suất trúng thầu phiên trước đó (ngày 11/11/2020). Trái phiếu kỳ hạn 15 năm gọi thầu 3.000 tỷ đồng, huy động được 2.700 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 2,79%/năm, tăng 0,01%/năm so với lãi suất trúng thầu phiên trước đó (ngày 11/11/2020). Trái phiếu kỳ hạn 20 năm gọi thầu 500 tỷ đồng, huy động được 200 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 3,05%/năm, tăng 0,03%/năm so với lãi suất trúng thầu phiên trước đó (ngày 04/11/2020). Trái phiếu kỳ hạn 7 năm không có lãi suất trúng thầu.■

HỒNG ANH

Số lượng máy ATM tăng đều qua các năm

Tại Hội nghị trực tuyến về công tác tiền mặt năm 2020 do Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tổ chức mới đây, đại diện Cục Phát hành kho quỹ, NHNN cho biết, các tổ chức tín dụng (TCTD) đã tăng cường chất lượng dịch vụ ATM, bố trí đội ngũ cán bộ, nhân viên quản lý, vận hành và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan, giám sát một cách thường xuyên để tiếp quỹ kịp thời, nhanh chóng, xuyên suốt, hạn chế tối thiểu thời gian ngừng giao dịch do hết tiền.

Số lượng máy ATM tăng đều qua các năm. Đến hết quý III/2020, số máy ATM đạt 19.059 máy. Hoạt động giao dịch tiền mặt với TCTD có những bước phát triển mới theo hướng giảm dần sự tham gia của NHNN trong chuỗi cung ứng tiền mặt, đồng thời nâng cao tính chủ động của TCTD trong điều chuyển và sử dụng vốn nội bộ...■

Đ.THÀNH

Bộ Xây dựng bán đấu giá 139 triệu cổ phần của HAN

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) vừa thông báo về việc đăng ký bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội (mã CK: HAN) do Bộ Xây dựng sở hữu. Theo đó, Bộ Xây dựng dự kiến bán đấu giá hơn 139 triệu cổ phần HAN với giá khởi điểm 19.930 đồng/cổ phần. Trong đó ghi rõ, trước ngày công bố thông tin, nếu giá tham chiếu của cổ phiếu HAN bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán cao hơn 19.930 đồng/cổ phiếu thì lấy giá tham chiếu trung bình của 30 ngày giao dịch liên tiếp để làm giá khởi điểm. Phiên đấu giá dự kiến diễn ra vào ngày 16/12/2020 tại HNX.■

H.NHUNG

Công khai, minh bạch mọi dịch vụ công của ngành y tế

❒ Đ.KHOA

Thời gian qua, mặc dù phải dồn lực phòng, chống dịch Covid-19 nhưng Bộ Y tế vẫn quyết tâm đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số... trong ngành và bước đầu đã có những kết quả tích cực. Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long nhấn mạnh, mọi dịch vụ công của ngành y tế đều phải được công khai; người dân có quyền được biết và kiểm soát những dịch vụ ngành y tế cung cấp.

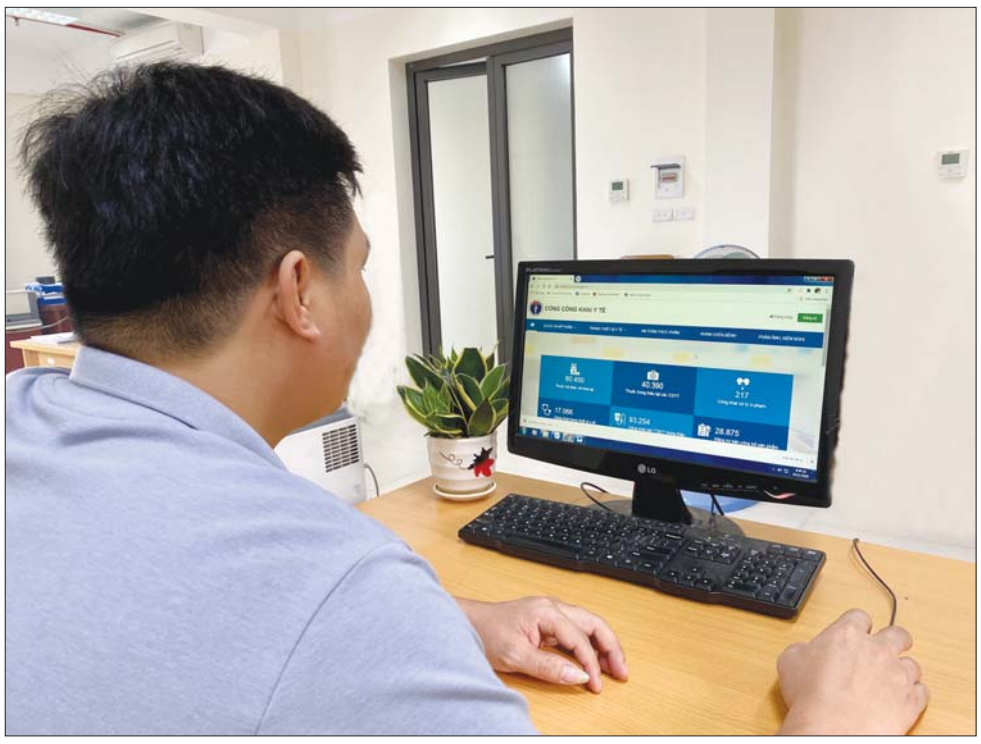

Cổng Công khai Y tế là kênh chính thống để người dân và DN tra cứu các thông tin về các dịch vụ mà ngành y tế cung cấp *Ảnh: P.TUÂN*

Công khai hóa thông tin trong 5 lĩnh vực

Minh chứng rõ nhất cho nỗ lực công khai, minh bạch của ngành y tế là cuối tuần qua, Bộ Y tế đã chính thức khai trương Cổng Công khai Y tế tại địa chỉ: https://congkhaiyte.moh.gov.vn, nhằm công khai hóa thông tin y tế trong 5 lĩnh vực.

Cụ thể, trong lĩnh vực dược và mỹ phẩm, Bộ Y tế công khai giá thuốc lưu hành và giá thuốc đấu thầu, công khai các DN sai phạm, vi phạm. Tính đến ngày 20/11, Bộ đã công khai 60.228 thông tin giá thuốc bán buôn dự kiến kê khai, kê khai lại; 41.389 giá thuốc trúng thầu tại các cơ sở y tế. Ngoài ra, hơn 50% nhà thuốc đã công khai giá để người dân so sánh thuốc của các nhà thuốc. Đối với lĩnh vực trang thiết bị y tế, Bộ thực hiện công khai giá thầu, giá niêm yết của các thiết bị y tế, vật tư y tế và sinh phẩm hóa chất. Đến ngày 20/11, đã có trên 15.000 thông tin giá thiết bị y tế, vật tư y tế, sinh phẩm chẩn đoán và thông tin kết quả trúng thầu được công khai trên Cổng.

Về lĩnh vực an toàn thực phẩm, Bộ thực hiện công khai thông tin về các sản phẩm thực phẩm chức năng đang lưu hành và đã được thu hồi, công khai về quảng cáo sản phẩm thực phẩm chức năng và các vi phạm trong quảng cáo các sản phẩm này. Theo đó, Bộ đã công khai trên 28.000 thông tin về thực phẩm chức năng được cấp giấy phép tiếp nhận công bố, 2.700 thực phẩm chức năng có giấy xác nhận nội dung quảng cáo và công khai các xử lý vi phạm an toàn thực phẩm.

Đặc biệt, trong công tác khám, chữa bệnh, tính đến ngày 20/11, Bộ đã công khai 1.900 hạng mục giá khám, chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế và công khai đánh giá theo 83 tiêu chí, thông tin niêm yết giá dịch vụ khám, chữa bệnh của trên 1.490 cơ sở khám, chữa bệnh và 16.000 cơ sở y tế liên quan trên toàn quốc. Ngoài ra, trong lĩnh vực hành chính công, Bộ Y tế đã công khai kết quả xử lý thủ tục hành chính của Bộ, đặc biệt là cấp phép với dược, trang thiết bị y tế. Bộ đã thành lập 2 hội đồng, trong đó có hội đồng tư vấn giúp Bộ trưởng về cấp phép với trang thiết bị, tránh tình trạng cấp phép chậm muộn, thủ tục hành chính nhiêu khê…

Người dân được biết và giám sát dịch vụ của ngành y tế

Theo Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long, Cổng Công khai Y tế sẽ là kênh chính thống của Bộ Y tế để người dân và DN tra cứu các thông tin về giá thuốc, giá trang thiết bị y tế, giá vật tư y tế, giá sinh phẩm chẩn đoán, giá khám, chữa bệnh, giá niêm yết, giá đấu thầu, thông tin về các sản phẩm đang lưu hành hoặc đã được thu hồi, kết quả xử lý thủ tục hành chính, những vi phạm trong quảng cáo… Thông qua Cổng Công khai Y tế, người dân thực hiện quyền được biết và giám sát các dịch vụ mà ngành y tế cung cấp. Tuy nhiên, đây mới là bước khởi đầu, tới đây, các thông tin về những lĩnh vực do Bộ Y tế quản lý sẽ từng bước được công khai hóa để người dân và DN có thể tra cứu trên internet ở mọi nơi, mọi lúc.

Thực tế thời gian qua đã xảy ra một số hiện tượng tiêu cực trong mua sắm thiết bị y tế, vì vậy, khi Bộ Y tế công khai tất cả giá bán trên thị trường sẽ tránh việc mua bán lòng vòng, thổi giá gây bức xúc dư luận. Việc công khai đấu thầu cũng là cơ sở để các đơn vị tra cứu giá tham khảo, tất cả sinh phẩm chẩn đoán cũng được công khai giúp cơ sở y tế dễ lựa chọn. Hay như trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, người dân rất bức xúc về quảng cáo với thực phẩm chức năng, quảng cáo quá công dụng, sử dụng nhiều hình ảnh, thuật ngữ, hình thức quảng cáo, giá… không đúng. Hiện nay, tất cả thực phẩm chức năng Bộ đã cấp phép, đã được xác nhận quảng cáo, người dân có thể tra cứu dễ dàng trên Cổng để phát hiện vi phạm, đồng thời giúp người dân có lựa chọn sản phẩm đúng và đúng giá trị thực.

Đối với lĩnh vực khám, chữa bệnh, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Long nhấn mạnh, việc công khai, niêm yết giá khám, chữa bệnh được coi là cuộc cách mạng. "Chúng tôi yêu cầu công khai toàn bộ giá dịch vụ y tế với bảo hiểm y tế, với tự chi trả, giá dịch vụ tại các cơ sở y tế. Tới đây, tất cả phòng khám trên toàn quốc công khai giá, chất lượng, đánh giá sự hài lòng để người dân lựa chọn, có quyền giám sát, không mù mờ về giá cả" - Bộ trưởng Nguyễn Thanh Long khẳng định.

Bên cạnh việc vận hành Cổng Công khai Y tế, sắp tới, Bộ Y tế sẽ khai trương hai nền tảng là mạng lưới Y tế Việt Nam và khai trương phần mềm điều hành điện tử tại 12.000 điểm trạm y tế xã. Trong đó, Y tế Việt Nam là mạng kết nối hơn 500.000 cán bộ y tế trong cả nước nhằm trao đổi, chia sẻ thông tin, chuyên môn. "Trước đây, mỗi trạm y tế xã có tối thiểu 38 cuốn sổ, thậm chí có nơi tới 72 cuốn, thì tới đây, tại 12.000 điểm trạm y tế xã sẽ không còn hồ sơ giấy mà sẽ sử dụng hệ thống điều hành chung bao gồm cả tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh... vào sổ điện tử. Từ năm 2021, Bộ Y tế cũng sẽ chính thức đưa vào sử dụng hơn 90 triệu hồ sơ sức khoẻ cá nhân và thực hiện khám, chữa bệnh ngoại trú không dùng giấy với khoảng 120 triệu lượt hồ sơ" - lãnh đạo Bộ Y tế thông tin.■

Miễn, giảm thuế để hỗ trợ sản xuất kinh doanh phát triển

Bộ Tài chính vừa hoàn thiện Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 134/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó, Bộ Tài chính đề xuất miễn thuế nhập khẩu đối với nhiều nhóm mặt hàng là nguyên liệu, vật tư, linh kiện để gia công, sản xuất sản phẩm xuất khẩu... Đây là giải pháp trực tiếp nhất hỗ trợ các DN, thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ.

Cụ thể, Bộ Tài chính đề xuất miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu, gồm: nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm nhập khẩu trực tiếp cấu thành sản phẩm xuất khẩu hoặc tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất hàng hóa xuất khẩu nhưng không trực tiếp chuyển hóa thành hàng hóa. Ngoài ra, các sản phẩm hoàn chỉnh nhập khẩu để đóng gói, dán nhãn hoặc gắn, lắp ráp vào sản phẩm xuất khẩu hoặc đóng chung thành mặt hàng đồng bộ với sản phẩm xuất khẩu; linh kiện, phụ tùng nhập khẩu để bảo hành cho sản phẩm xuất khẩu... cũng được Bộ Tài chính đề xuất miễn thuế.■

THÙY ANH

ADB viện trợ 2,5 triệu USD để khắc phục hậu quả thiên tai

Chiều 24/11, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường và Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) Andrew Jeffries đã ký Thỏa thuận viện trợ quốc tế khẩn cấp không hoàn lại trị giá 2,5 triệu USD nhằm hỗ trợ công tác khắc phục hậu quả thiên tai do bão lũ vừa qua tại một số tỉnh miền Trung.

Khoản viện trợ được trích từ Quỹ Ứng phó thảm họa châu Á - Thái Bình Dương của ADB. Với khoản viện trợ này, người miền Trung sẽ có thêm điều kiện để từng bước khôi phục đời sống sinh hoạt và sản xuất, ổn định đời sống sau thiên tai.■

T.ĐỨC

Nâng cao hiệu quả...

(Tiếp theo trang 7)

thuộc đối tượng kiểm toán theo quy định của Chính phủ, tích cực phối hợp có hiệu quả với các DN, cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các DN và các cơ quan có liên quan để chủ động lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán.

Hai là, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị chủ trì kiểm toán với các vụ tham mưu trong quá trình kiểm toán; chủ động trong đề xuất và làm việc với cơ quan có thẩm quyền quyết định giá trị DN để giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh có thể ảnh hưởng đến tiến độ và kết quả kiểm toán.

Ba là, tăng cường số lượng kiểm toán viên có trình độ, năng lực phù hợp cho các đơn vị thực hiện kiểm toán kết quả định giá DN và các đơn vị tham mưu thẩm định kế hoạch, báo cáo kiểm toán; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ kiểm toán viên thực hiện kiểm toán lĩnh vực này.

Bốn là, rà soát lại đề cương hướng dẫn kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi công bố giá trị DN theo hướng chi tiết, sát với thực tiễn, đi sâu hướng dẫn kỹ năng kiểm toán, thủ tục kiểm toán những phần hành quan trọng... tạo sự thống nhất, xuyên suốt quá trình kiểm toán.

Năm là, tập trung trí tuệ, năng lực để kiểm toán tính hiệu lực, hiệu quả của chính sách liên quan đến CPH DNNN, từ đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách cũng như làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có sai phạm trong quá trình tổ chức thực hiện.

Sáu là, tăng cường công khai kết quả kiểm toán trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm quản lý; cung cấp thông tin để các đơn vị nhận thức và quan tâm hơn đến việc đề phòng, ngăn ngừa, hạn chế những thiếu sót nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quá trình CPH DNNN.■

T.HƯỜNG ***(ghi)***

Đại dịch Covid-19 làm đứt gãy chuỗi giá trị nông sản Việt

❒ LÊ HÒA

Dịch Covid-19 khiến các sản phẩm nông sản trong nước và xuất khẩu bị ảnh hưởng bởi sự đứt gãy chuỗi giá trị. Trong đó, hộ nông dân là đối tượng chịu tổn thương lớn nhất, tiếp theo là cơ sở sản xuất nhỏ lẻ và ngay cả các DN xuất khẩu cũng không ngoại lệ.

Cần chính sách để thúc đẩy nông nghiệp phát triển bền vững *Ảnh: V.TUÂN*

Kìm hãm sự tăng trưởng của ngành nông nghiệp

Năm 2020, sản phẩm nông sản trong nước và xuất khẩu bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 khiến các chuỗi giá trị bị đứt gãy. Kết quả nghiên cứu tại hai tỉnh Cao Bằng và Bắc Kạn với 4 chuỗi giá trị (bò, gừng, chuối, lợn đen) của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hệ thống nông nghiệp thể hiện rõ điều này. TS. Phạm Công Nghiệp (thành viên Nhóm nghiên cứu) cho rằng, Covid-19 làm thay đổi hoạt động chuỗi giá trị, nhất là chuỗi xuất khẩu do đóng cửa biên giới. Trước dịch bệnh, 85% bò ở Cao Bằng xuất khẩu sang Trung Quốc nhưng khi đại dịch xảy ra, dù tiêu thụ trong nước được đẩy lên song cũng chỉ đạt 25 - 30%, còn lại người nông dân vẫn phải tiếp tục nuôi chờ hết dịch. Với chuỗi giá trị chuối tại Bắc Kạn, trước dịch có khoảng 80% sản lượng xuất khẩu sang Trung Quốc, song do Covid-19 nên 75% sản lượng buộc nông dân phải chuyển sang nấu rượu (55%), dùng làm thức ăn chăn nuôi (10%), còn lại bỏ hỏng.

Đại dịch Covid-19 cũng làm tăng chi phí sản xuất, trong đó chi phí chăn nuôi bò tăng mạnh nhất, đặc biệt với bò vỗ béo (tăng 25%), tiếp đến là chi phí trồng gừng (tăng 10%), lợn đen (tăng 8,5%) và chuối (tăng 3%). Bên cạnh đó, đại dịch cũng khiến sản lượng tiêu thụ của 4 chuỗi giá trị này giảm từ 30 - 77%, từ đó kéo theo doanh thu của tác nhân thương mại giảm từ 30 - 82%. Nhóm nghiên cứu đã chỉ ra ảnh hưởng của dịch Covid-19 lên chuỗi giá trị có tác động đến chi phí sản xuất, chi phí vận chuyển, hao hụt và lãng phí nông sản; việc cung cấp vật tư đầu vào khó khăn, trong khi giá nông sản và sản lượng tiêu thụ lại giảm…

Ở góc độ DN, Giám đốc Công ty GC Food Nguyễn Văn Thứ cho biết, do tình hình dịch trên thế giới và Việt Nam diễn biến phức tạp đã khiến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với các đối tác trong và ngoài nước giảm liên tục do các DN đối tác chỉ hoạt động cầm chừng. Cùng với đó, người dân thu hẹp chi tiêu để đảm bảo cuộc sống nên tốc độ bán hàng chậm lại. "Doanh thu lũy kế 10 tháng năm 2020 của GC Food đạt hơn 170 tỷ đồng, chỉ đạt 71% so với kế hoạch đề ra, sụt giảm so với kỳ vọng phát triển năm 2020. Hai mặt hàng quan trọng của Công ty chịu tác động mạnh nhất, cụ thể, đối với mặt hàng nha đam, lũy kế 10 tháng xuất khẩu giảm 50% so với năm 2019 và chỉ đạt 37% kế hoạch năm 2020 đã đề ra; xuất bán nội địa xấp xỉ năm 2019 nhưng chỉ đạt 75% kế hoạch năm 2020. Với sản phẩm thạch dừa, lũy kế 10 tháng, xuất khẩu tăng 178% so với năm 2019, tuy nhiên lại chỉ đạt được 69% kế hoạch; xuất bán nội địa chỉ bằng 91% so với năm 2019 và chỉ đạt 87% so với kế hoạch" - Giám đốc Công ty GC Food chia sẻ.

Cần chính sách để thúc đẩy nông nghiệp phát triển bền vững

Để ngành nông nghiệp tiếp tục phát triển trong bối cảnh chịu tác động của dịch Covid-19, các

Thương hiệu Việt vững vàng tại thị trường nội địa, rộng đường ra thế giới

❒ QUỲNH ANH

Ngày 25/11, tại Hà Nội, Hội đồng Thương hiệu Quốc gia (THQG), Bộ Công Thương chính thức công bố và trao tặng biểu trưng, tôn vinh các DN đạt "Thương hiệu Quốc gia Việt Nam năm 2020".

Năm 2020, có 124 DN với tổng số 283 sản phẩm được công nhận THQG *Ảnh: ST*

124 doanh nghiệp đạt Thương hiệu Quốc gia năm 2020

Theo Quyết định đã được Chủ tịch Hội đồng THQG phê duyệt, có 124 DN với tổng số 283 sản phẩm được công nhận THQG năm 2020. Ông Vũ Bá Phú - Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại, Trưởng Ban Thư ký Chương trình THQG Việt Nam - đánh giá, mặc dù trong bối cảnh đại dịch Covid-19, kỳ xét chọn THQG năm 2020 vẫn thu hút sự quan tâm tham gia của hơn 1.000 DN trên cả nước. Kết quả, số lượng các DN đáp ứng hệ thống tiêu chí của Chương trình THQG Việt Nam, là những DN tiêu biểu, đại diện cho Thương hiệu Việt Nam đã được lựa chọn năm 2020 tăng mạnh so với 97 DN THQG ở kỳ xét chọn năm 2018 và những năm trước (năm 2008 - 30 DN; 2010 - 43 DN; 2012 - 54 DN; 2014 - 63 DN; 2016 - 88 DN). Số lượng DN tham dự gia tăng mạnh, số DN được công nhận THQG cũng không ngừng tăng là minh chứng cho sức hút và tầm ảnh hưởng của Chương trình THQG đối với các DN Việt Nam trong việc xúc tiến xuất nhập khẩu, phát triển thị trường nội địa - ông Phú nêu rõ.

Trong số các DN được công nhận THQG Việt Nam năm 2020 có cả những DN lần đầu tiên tham gia Chương trình, như: VnPay, Mobifone, Cholimex, Dược Nam Hà, Richy, Pan… Đáng chú ý, Chương trình còn thu hút được một số tập đoàn và các công ty con cùng đăng ký tham gia xét chọn như: Tập đoàn Hòa Phát, Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam, Tập đoàn BRG… Những sản phẩm, dịch vụ còn mới mẻ như: thanh toán điện tử, quản lý khách sạn, du lịch trải nghiệm… của các DN tham gia năm nay đã làm nên sự đa dạng cho Chương trình, càng chứng tỏ nhận thức của các DN trong nhiều ngành nghề, lĩnh vực về tầm quan trọng của thương hiệu đã được nâng cao.

Nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của Chương trình THQG, Thứ trưởng Bộ Công Thương Đỗ Thắng Hải - Phó Chủ tịch Hội đồng THQG Việt Nam - cho biết, trải qua hơn 17 năm, Chương trình THQG đã góp phần nâng cao ý thức của cộng đồng DN về tầm quan trọng của phát triển thương hiệu trong việc gia tăng giá trị sản phẩm, giá trị DN, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh cho DN và khẳng định vị thế trên thương trường thông qua 3 giá trị cốt lõi "Chất lượng - Đổi mới, sáng tạo - Năng lực tiên phong".

THQG là chương trình xúc tiến thương mại đặc thù, dài hạn và duy nhất của Chính phủ nhằm xây dựng, phát triển THQG Việt Nam thông qua các thương hiệu sản phẩm của các DN. Với hệ thống tiêu chí chặt chẽ, các DN tham gia Chương trình sẽ được đánh giá toàn diện các hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và chiến lược xây dựng thương hiệu, từ đó khuyến khích các DN theo đuổi và thực hiện 3 giá trị cốt lõi của Chương trình. Đến nay, có thể khẳng định, Chương trình THQG Việt Nam đã đạt được những thành quả tích cực, thu hút được sự quan tâm đặc biệt và tạo được uy tín đối với các DN, cơ quan quản lý, cũng như người tiêu dùng trong và ngoài nước; tôn vinh các thương hiệu sản phẩm, DN tiêu biểu đại diện cho THQG Việt Nam, góp phần khẳng định Việt Nam là quốc gia có những hàng hóa, dịch vụ chất lượng, có năng lực cạnh tranh cao trên thị trường quốc tế.

Trọng trách phát triển Thương hiệu Quốc gia

Thứ trưởng Đỗ Thắng Hải nêu rõ, đúng như mục tiêu đã đề ra, Chương trình không phải là giải thưởng, việc lựa chọn các thương hiệu sản phẩm đạt THQG Việt Nam

chuyên gia, nhà quản lý đề xuất một số cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm thúc đẩy hệ thống nông nghiệp bền vững. Theo Phó Viện trưởng Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam Đào Thế Anh, cần đầu tư khoa học công nghệ (nông nghiệp sinh thái, tuần hoàn) để nâng cao hiệu quả, hỗ trợ nông dân nhỏ tham gia chuỗi giá trị và tăng cường tính chống chịu của chuỗi với các rủi ro. Mặt khác, cần có cơ chế đầu tư tài chính cho hợp tác xã, trong đó, các ngân hàng cần phải dịch chuyển từ người cho vay dựa vào tài sản thế chấp thành những nhà cung cấp các giải pháp tài chính cho hợp tác xã. Đây sẽ là điều kiện thuận lợi cho các nhu cầu hiện tại và tương lai của Chiến lược phát triển xanh, nông nghiệp sinh thái.

Trong khi đó, nguyên Hiệu trưởng Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II tại TP. HCM, thành viên Liên minh Nông nghiệp - PGS,TS. Vũ Trọng Khải - cho rằng, trước hết, cần có chương trình quốc gia buộc nền nông nghiệp phải theo tiêu chuẩn tối thiểu là Viet-GAP (Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt), đồng thời phải có chương trình quốc gia khôi phục rừng tự nhiên. Mặt khác, phải đào tạo được hệ thống chuyên gia nông nghiệp đầu ngành trong từng lĩnh vực của nông nghiệp; đặc biệt, cần xây dựng nông nghiệp theo vùng sinh thái chứ không phải theo đơn vị hành chính; việc sản xuất theo chuỗi phải mang tính bắt buộc. “Phải đề ra chính sách quan trọng phát triển nông nghiệp cho 5 năm tới, nếu không nền nông nghiệp sẽ vẫn như bây giờ” - ông Khải nhấn mạnh.

Ngoài sự thích ứng về công nghệ, tổ chức chuỗi sản xuất tiêu thụ, nguồn tư liệu cho sản xuất nông nghiệp là đất đai cũng cần được tính toán hợp lý. Viện trưởng Viện Tư vấn phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi Trương Quốc Cần đề nghị, cần đánh giá lại một cách thấu đáo về vai trò của đất đai, nông nghiệp trong giai đoạn mới. Theo ông Cần, để thúc đẩy nguồn cung cho thị trường giao dịch đất nông nghiệp, phải sớm gỡ bỏ các rào cản cứng nhằm hạn chế việc giao dịch đất nông nghiệp, thay vào đó là các chế tài đảm bảo việc sử dụng hiệu quả, đúng mục đích sử dụng đất. Đồng thời, xây dựng trung tâm hỗ trợ giao dịch đất nông nghiệp, thực hiện chức năng cung cấp thông tin, hỗ trợ định giá, thiết kế hợp đồng và giải quyết tranh chấp trong quá trình giao dịch đất đai giữa các cá nhân và tổ chức kinh tế.■

chỉ là sự khởi đầu để các DN trở thành đối tác của Chương trình. Nhà nước không làm thay cho DN nhưng sẽ đứng ra bảo trợ cho các thương hiệu sản phẩm có chất lượng, uy tín nhằm giúp DN Việt Nam tạo chỗ đứng vững vàng trên thị trường trong nước, đẩy mạnh phát triển thương hiệu DN ra thế giới. Cụ thể, thông qua các hoạt động quảng bá và hỗ trợ DN, Chương trình giúp tăng cường sự nhận biết đối với các sản phẩm mang thương hiệu Việt; tạo sự tin cậy, ưa thích của người tiêu dùng trong và ngoài nước đối với hàng hóa, dịch vụ và nhà sản xuất Việt Nam.

Chính vì thế, hầu hết các DN đều nhận thấy niềm vinh dự, tự hào khi đạt THQG, nhưng cũng thấy rõ trọng trách lớn của DN. Bà Phạm Thị Kim Loan - Chủ tịch Công ty TNHH Thương mại sản xuất xuất nhập khẩu Ngân Hà - chia sẻ: “Chúng tôi nhận thức rõ trách nhiệm của mình và sẽ nỗ lực hơn nữa trong việc nghiên cứu đưa ra những sản phẩm chất lượng để THQG Việt Nam ngày càng được khẳng định, vươn xa hơn ra thị trường quốc tế”. Tương tự, ông Nguyễn Đức Minh - Tổng Giám đốc Công ty Dinh dưỡng Nutricare - cũng tâm sự, DN cảm thấy tự hào vì những nỗ lực được ghi nhận, song đi cùng với đó là áp lực, trách nhiệm phải giữ vững và nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm, dịch vụ đối với khách hàng, đối tác…

Tiếp tục xây dựng hình ảnh Việt Nam là một quốc gia có uy tín về hàng hóa và dịch vụ với chất lượng cao, tăng niềm tự hào và sức hấp dẫn của đất nước và con người Việt Nam, góp phần thúc đẩy phát triển ngoại thương và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Chương trình THQG đã đặt mục tiêu, đến năm 2030, kim ngạch xuất khẩu của nhóm sản phẩm đạt THQG có mức tăng cao hơn mức tăng bình quân cả nước; góp phần tăng giá trị THQG bình quân 20% mỗi năm theo thống kê, đánh giá của các tổ chức xếp hạng uy tín trên thế giới; trên 1.000 sản phẩm đạt THQG; mỗi năm tăng 10% số DN trong danh sách DN có giá trị thương hiệu cao nhất của các tổ chức xếp hạng uy tín trên thế giới; 90% DN trên cả nước có nhận thức về vai trò của thương hiệu trong sản xuất, kinh doanh, đầu tư; 100% sản phẩm đạt THQG được quảng bá trong nước và tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm.■

VINAMILK VÀ QUỸ SỮA VƯƠN CAO VIỆT NAM:

11 năm đồng hành, tiếp bước đến trường cho trẻ em khó khăn của tỉnh Hà Giang

❒ P.V

Tại Hà Giang, vùng đất địa đầu Tổ quốc, nơi điều kiện kinh tế khó khăn nên còn rất nhiều trẻ em chưa được chăm lo đầy đủ, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk) và Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam đã nỗ lực trong 11 năm qua để có thêm nhiều trẻ em được đến trường với niềm vui uống sữa.

Vinamilk và Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam dành tặng 94.000 ly sữa cho 1.045 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại tỉnh Hà Giang

Trường Mầm non Thu Tà, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang có 9 điểm trường với 270 cháu, độ tuổi từ 2 đến 5 tuổi. Các em học sinh ở đây 100% là người dân tộc thiểu số, điều kiện gia đình hết sức khó khăn và đa phần các em chưa từng được uống sữa. Thông qua việc trao tặng sữa cho các em học sinh tại đây, Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam và Vinamilk đã đem đến cho các em nhỏ miền cao những giờ uống sữa thú vị và bổ ích, giúp những ngày đến trường của các em có thêm sự hứng khởi và niềm vui.

Năm 2020, Vinamilk và Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam đã dành tặng 94.000 ly sữa, tương đương khoảng 677 triệu đồng cho 1.045 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại tỉnh Hà Giang. Các em được uống sữa miễn phí liên tiếp trong 3 tháng nhằm tăng cường chế độ dinh dưỡng, hỗ trợ nâng cao sức khỏe và sức đề kháng, giảm dần tình trạng suy dinh dưỡng thấp còi.

Bà Nguyễn Thị Hà - Phó Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Hà Giang - chia sẻ: “Tại các điểm trường thụ hưởng chương trình Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam, chúng tôi nhận thấy không hề có trẻ em nghỉ học, đạt 100% trẻ tới trường. Thực tế, nhiều gia đình rất khó khăn, không đủ tiền ăn hằng ngày nên không thể mua sữa cho con uống được, nhiều em bé còn không biết đến hộp sữa là gì, vì vậy, được uống sữa luôn là những khao khát bé nhỏ của các em, là niềm vui giản dị khiến các em chăm chỉ đến lớp mỗi ngày”.

Bà Hà mong rằng chương trình sẽ tiếp tục tạo điều kiện hỗ trợ sữa cho trẻ em tỉnh Hà Giang, nhất là các em thuộc các huyện vùng cao, vùng sâu, vùng xa được uống liên tục. Đây cũng là một hình thức động viên các em tới lớp hữu hiệu, để các em vừa được cải thiện về mặt thể chất vừa được trau dồi về trí tuệ.

Hà Giang là tỉnh vùng cao, biên giới địa đầu cực Bắc của Tổ quốc với điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, đường xá đi lại xa xôi hiểm trở. Vì vậy, việc chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em dân tộc thiểu số còn hạn chế. Đây cũng là lý do mà trong chiều dài 13 năm hành trình của Quỹ sữa thì trẻ em khó khăn tỉnh Hà Giang được quan tâm và tạo điều kiện thụ hưởng sữa từ chương trình 11 năm liên tục.

Tại đây, khi chưa được uống sữa, có những em học sinh 5 tuổi nhưng có số cân nặng rất thấp, chỉ khoảng 11 đến 12kg, nhưng sau 3 tháng được Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam và Vinamilk hỗ trợ uống sữa đều đặn, cân nặng và thể trạng của các em có sự cải thiện rõ rệt, cô Hoàng Thị Thơm - Hiệu trưởng Trường Mầm non Thu Tà - vui mừng cho biết.

Chia sẻ về những chương trình mang đến lợi ích trực tiếp cho trẻ em, bà Nguyễn Thị Hiền - Phó Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - đã đánh giá cao tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng của Vinamilk trong việc đồng hành với Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam triển khai chương trình Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam từ năm 2008 đến nay với sứ mệnh “Để mọi trẻ em Việt Nam được uống sữa mỗi ngày”.

Tại khu vực miền núi phía Bắc, năm 2020, ngoài tỉnh Hà Giang, Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam và Vinamilk còn hỗ trợ sữa cho trẻ em các tỉnh, thành khác như: Yên Bái, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Sơn La, Bắc Kạn, Hòa Bình…

Cũng trong năm 2020, Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam trao tổng cộng 1,7 triệu ly sữa cho trẻ em khó khăn, có hoàn cảnh đặc biệt ở 27 tỉnh, thành trên cả nước với tổng giá trị hơn 12,5 tỷ đồng. Tính đến nay, Quỹ đã trao tặng hơn 37 triệu ly sữa tương đương khoảng 163 tỷ đồng, giúp hơn 460.000 trẻ em khó khăn Việt Nam nhận được chăm sóc về dinh dưỡng tốt hơn, tạo tiền đề cho sự phát triển thể chất và trí tuệ toàn diện của các em trong tương lai.■

Tin tức

Sáng tác tranh cổ động về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV

Cục Văn hóa cơ sở (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) vừa phát động Cuộc thi Sáng tác tranh cổ động tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Đối tượng tham gia là các họa sĩ chuyên nghiệp, họa sĩ không chuyên nghiệp, công dân Việt Nam và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Tác phẩm dự thi có thể gửi qua địa chỉ email: phongttcd.vhcs@gmail.com hoặc gửi trực tiếp qua đường bưu điện theo địa chỉ: Phòng Tuyên truyền cổ động, Cục Văn hóa cơ sở - 86A ngõ Lê Văn Hưu 3, phường Ngô Thì Nhậm, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Thời hạn nhận tác phẩm dự thi là ngày 31/12/2020. Lễ tổng kết, trao giải thưởng Cuộc thi dự kiến tổ chức vào tháng 5/2021.■ **Đ.KHOA**

Tái hiện ký ức "Điện Biên Phủ trên không"

Kỷ niệm 48 năm Chiến thắng "Điện Biên Phủ trên không" (12/1972 - 12/2020) và 25 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hoa Kỳ (1995-2020), Ban Quản lý di tích Nhà tù Hỏa Lò tổ chức trưng bày "Để bầu trời mãi xanh".

Trưng bày giới thiệu hai nội dung. Phần 1 - "Giữ vững biển trời" kể câu chuyện về bản lĩnh, trí tuệ của nhân dân miền Bắc Việt Nam trong hai đợt chiến tranh phá hoại của quân đội Mỹ. Phần 2 - "Nối hai bờ đại dương" giới thiệu về những nỗ lực của chính phủ và nhân dân hai nước đã chung tay, góp sức hàn gắn vết thương chiến tranh, xoa dịu những nỗi đau dai dẳng suốt hơn 45 năm qua. Trưng bày cũng giới thiệu đến người xem những tài liệu, hiện vật gợi nhớ ký ức về trận "Điện Biên Phủ trên không" cuối năm 1972…■ **N.HỒNG**

Xây dựng Hệ tri thức Việt số hóa y tế

Bộ Y tế vừa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Phát triển Hệ tri thức Việt số hóa. Kế hoạch nhằm xây dựng Hệ tri thức Việt số hóa y tế thông qua việc biên soạn, tổng hợp, hệ thống hóa, số hóa, lưu trữ các tài liệu, dữ liệu nhằm cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về y tế, dân số và phát triển một cách chính thống, trực tuyến, mọi lúc, mọi nơi, góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Theo đó, Bộ Y tế sẽ huy động chuyên gia đầu ngành các chuyên ngành, chuyên khoa để biên soạn, tổng hợp, hệ thống hóa các tài liệu, dữ liệu nhằm xây dựng kho tri thức Việt y tế.■ **Đ.KHOA**

Động lực mới cho du lịch Việt Nam

Sau 4 ngày diễn ra sôi nổi với nhiều hoạt động ý nghĩa, Hội chợ Du lịch quốc tế Việt Nam 2020 (VITM 2020) đã chính thức bế mạc. Để khắc phục hậu quả của đại dịch, một chương trình kích cầu du lịch nội địa rộng lớn được triển khai tại VITM với sự tham gia tích cực của các hãng lữ hành, hãng hàng không. Cũng tại Lễ Bế mạc, Ban Tổ chức đã vinh danh 6 gian hàng quy mô, ấn tượng; trao Kỷ niệm chương cho 11 đơn vị có gian hàng kích cầu hiệu quả... VITM 2020 đã lan tỏa hình ảnh của một ngành kinh tế năng động, mang lại động lực mới cho du lịch Việt.■ **TUỆ LÂM**

52 thí sinh tham gia Cuộc thi Tài năng trẻ diễn viên Cải lương toàn quốc

Cuộc thi do Cục Nghệ thuật biểu diễn phối hợp với Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau và các đơn vị liên quan tổ chức sẽ diễn ra từ ngày 25/11 - 04/12/2020, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh Cà Mau. Cuộc thi có 52 thí sinh đăng ký tham gia 50 trích đoạn với sự hỗ trợ của hơn 100 diễn viên, nhạc công đến từ 18 đơn vị nghệ thuật. Thông qua Cuộc thi, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tôn vinh những cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình lao động, sáng tạo nghệ thuật bằng giải thưởng cho cá nhân nghệ sĩ theo kết quả chấm điểm của Hội đồng Giám khảo.■ **YẾN NHI**

Đổi mới giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới

❒ **ĐĂNG KHOA**

Trường đại học vẫn được ví là "cái nôi" đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước trong giai đoạn mới, các đại biểu Quốc hội, các nhà quản lý giáo dục cho rằng, bên cạnh việc đẩy mạnh tự chủ, cần quan tâm và có chính sách thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong trường đại học.

Cần quan tâm và có chính sách thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong trường đại học *Ảnh: P.TUẤN*

Phát huy vai trò tiên phong về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và giai đoạn 2021-2025, một trong những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu được Chính phủ đề ra, đó là chú trọng phát triển đội ngũ nhân lực khoa học, công nghệ trình độ cao, coi khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nền tảng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đây chính là giải pháp đột phá và tạo động lực then chốt để phát triển nền kinh tế tri thức nhanh và bền vững. Để triển khai nhiệm vụ này, các đại biểu Quốc hội nhấn mạnh việc thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo ngay trong các trường đại học nhằm phát huy vai trò dẫn dắt tiên phong của các trường đại học, viện nghiên cứu.

Đại biểu Quốc hội, Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam Nguyễn Thị Lan phân tích, hiện nay, nước ta có 237 trường đại học với 16.500 tiến sĩ, 574 giáo sư, 4.113 phó giáo sư, hằng năm đào tạo khoảng 1.500 tiến sĩ, hơn 36.000 thạc sĩ và 1,5 triệu sinh viên đại học chính quy. Các trường đại học có quan hệ hợp tác quốc tế với hầu hết các tổ chức khoa học, công nghệ hàng đầu trên thế giới. Hằng năm có hàng nghìn đề tài nghiên cứu khoa học được triển khai từ các trường đại học, tạo ra nhiều công nghệ kỹ thuật mới, rất cần cho thực tế sản xuất và đời sống. Đây thực sự là một nguồn lực quý giá có tiềm năng to lớn cần được phát huy, khai thác để đóng góp tích cực cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo động lực phát triển kinh tế của đất nước.

Để khai thác và phát huy tiềm năng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của trường đại học, viện nghiên cứu, Đại biểu Lan cho rằng, cần rà soát, hoàn thiện các văn bản dưới luật của Luật Giáo dục đại học, sửa đổi Luật Khoa học công nghệ và một số luật liên quan khác; đưa ra hướng dẫn hình thành, vận hành DN khởi nguồn công nghệ trong trường đại học, nhất là các chính sách thúc đẩy thị trường khoa học, công nghệ, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, phát triển các quỹ đổi mới sáng tạo, quỹ hỗ trợ rủi ro. Bên cạnh đó, điều chỉnh, bổ sung chiến lược khoa học, công nghệ quốc gia; quy hoạch, dự báo nhu cầu đổi mới công nghệ gắn với quy hoạch lại mạng lưới các trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm khoa học và công nghệ quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Đồng tình với đề xuất trên, Đại biểu Quốc hội Hoàng Văn Cường (TP. Hà Nội) cho rằng, cần phải ưu tiên vào nguồn nhân lực chất lượng cao để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Chỉ có đổi mới sáng tạo mới có khả năng đặt chân vào các khâu có giá trị cao trong chuỗi giá trị để tăng năng suất lao động và tạo ra mức tăng trưởng đột phá. Đặc biệt, một số đại biểu đề nghị, Chính phủ cần đánh giá rõ vai trò, vị trí của các trường đại học xuất sắc nhằm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cũng như đem lại những sản phẩm khoa học, công nghệ đáp ứng được nhu cầu phát triển.

"Khơi thông" cơ chế tự chủ đại học

Cùng với phát triển nguồn nhân lực gắn với khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, việc hoàn thiện cơ chế tự chủ cho các trường đại học là vấn đề được nhiều đại biểu Quốc hội quan tâm đặt ra tại các kỳ họp Quốc hội.

Đại biểu Phạm Tất Thắng (Vĩnh Long) và một số đại biểu đề nghị, cần tiếp tục triển khai tinh thần tự chủ đối với giáo dục đại học. Theo đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần chủ động rà soát và đề nghị Chính phủ, Quốc hội hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ để chủ trương tự chủ được triển khai hiệu quả trong thực tiễn cả về sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ; chú trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả để đào tạo đội ngũ nhân lực khoa học công nghệ trình độ cao.

Làm rõ thêm vấn đề này, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam khẳng định, việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các trường đại học thời gian qua đã đạt một số kết quả tốt và xu hướng là sẽ tiếp tục thực hiện chủ trương này. Tuy nhiên, đây là một quá trình chuyển đổi, có những vấn đề chưa được quy định rõ và chưa có tiền lệ nên cần bình tĩnh xử lý.

Theo Phó Thủ tướng, trong thực hiện tự chủ đại học, cần quán triệt quan điểm đó là phải xây dựng một mô hình quản trị tiên tiến; tự chủ phải gắn liền với trách nhiệm giải trình. Mọi hoạt động của cơ sở giáo dục đại học phải được quản lý, thực hiện theo pháp luật và phải công khai để xã hội giám sát. Khi thực hiện tự chủ đại học, Nhà nước vẫn phải tiếp tục đầu tư và vẫn phải có cơ chế đảm bảo các đối tượng như con người nghèo, người khuyết tật… không bị giảm cơ hội tiếp cận với giáo dục đại học, nhất là đại học chất lượng cao.

Từ yêu cầu trên, theo Phó Thủ tướng, để thực hiện tự chủ đại học đúng hướng và đúng quy luật thì cần phải sửa luật và tháo gỡ các vướng mắc. Trước mắt, tất cả các trường đại học đều phải kiện toàn hoặc thành lập mới theo đúng quy định của pháp luật, trong đó, hội đồng trường với tư cách là một cơ quan thực quyền, chứ không phải là hội đồng có tính hình thức. Đồng thời, tất cả các trường đều phải xây dựng một quy chế điều hành, tổ chức hoạt động nội bộ, tài chính nội bộ chi tiết theo quy định của pháp luật và phải công khai cho toàn dân giám sát.■

Tin vắn

- Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Ủy ban An toàn quốc gia tổ chức Hội thi Tìm hiểu Luật Giao thông đường bộ và kỹ thuật lái xe mô tô an toàn cho sinh viên tại Hà Nội.

- Ngày 23/11, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội thảo Tổng kết 5 năm triển khai thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm".

- Mới đây, tại TP. Đà Nẵng, Liên đoàn Đua thuyền Việt Nam phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao Đà Nẵng tổ chức khai mạc Giải đua thuyền Sailing vô địch trẻ quốc gia.

- Trung tâm Hoạt động văn hóa khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám vừa phối hợp với Đại học Văn Hoá Hà Nội tổ chức Chương trình hành động "Bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hoá qua con đường du lịch - phát triển kinh tế di sản ở Việt Nam".■ **T.XUYÊN**

Đánh thức tiềm năng du lịch nông nghiệp, nông thôn

❒ LÊ HÒA

Mô hình kinh tế trang trại, hợp tác xã (HTX) nông nghiệp gắn với hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn ngày càng có tiềm năng lớn, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tuy nhiên, các hoạt động du lịch nông nghiệp vẫn mang tính tự phát, chưa hấp dẫn du khách. Bởi vậy, để phát huy được tiềm năng, lợi thế này, cần có những giải pháp phù hợp hơn.

Nhiều địa phương đã phát triển hiệu quả mô hình du lịch nông thôn
Ảnh minh họa

Nhiều địa phương phát triển hiệu quả mô hình du lịch nông thôn

Theo thống kê, toàn quốc hiện có gần 34.400 trang trại nông nghiệp. Trong đó, vùng Đồng bằng sông Hồng có số lượng nhiều nhất cả nước với hơn 8.000 trang trại; tiếp đến là vùng Đông Nam Bộ, vùng Trung du miền núi phía Bắc… Nhận thấy tiềm năng phát triển, thời gian qua, một số địa phương đã tổ chức xây dựng các chương trình du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn trang trại với các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống của địa phương. Trong đó, tỉnh Ninh Thuận xây dựng chương trình tham quan, nghỉ dưỡng tại các vườn nho, vườn táo, trang trại nuôi dê, nuôi cừu; các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long xây dựng chương trình khai thác các yếu tố gắn với văn hóa, sinh thái sông nước như: chợ nổi ở Cần Thơ, Vĩnh Long, Tiền Giang; đàn ca tài tử ở Bạc Liêu…

Hiện có hai loại hình trang trại, HTX nông nghiệp gắn với hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn: Một là các trang trại nông nghiệp kết hợp du lịch, các HTX nông nghiệp có tổ chức hoạt động du lịch; hai là HTX sản xuất các sản phẩm phục vụ du lịch và HTX phát triển du lịch cộng đồng, kết hợp nghỉ dưỡng (homestay). Việc phát triển các loại hình này đã thúc đẩy nông nghiệp sạch phát triển; đồng thời thu hút và tạo công ăn việc làm tại chỗ cho lao động địa phương; giúp xóa đói giảm nghèo, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, cải thiện môi trường sinh thái, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

Trên thực thế, nhiều địa phương đã phát triển mô hình du lịch nông thôn có hiệu quả. Đơn cử, tỉnh Hòa Bình đặt mục tiêu đến năm 2030 sẽ thu hút đầu tư được 290 cơ sở homestay, trong đó có 20 cơ sở homestay có sản phẩm OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm) từ 2 - 3 sao. Để làm được điều đó, đại diện Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch (VH-TT&DL) Hòa Bình cho biết, đơn vị này sẽ xây dựng mô hình quản lý phù hợp; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc của địa phương; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững; khuyến khích đầu tư vào du lịch nông nghiệp, chú trọng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao…

Cần có chính sách quản lý phù hợp

Theo đánh giá của các chuyên gia, mặc dù thời gian qua, du lịch nông nghiệp, nông thôn đã đạt được kết quả rất đáng khích lệ, tuy nhiên, hoạt động này ở các trang trại, HTX chủ yếu vẫn mang tính tự phát, còn nhỏ lẻ và chưa được đầu tư đúng mức. Mặt khác, lao động làm việc trong các trang trại, HTX nông nghiệp không được đào tạo, thiếu kiến thức và kỹ năng du lịch nông nghiệp. Hơn nữa, công tác quản lý nhà nước về trang trại, HTX gắn với du lịch nông nghiệp chưa được hoàn thiện… nên chưa hấp dẫn được khách du lịch.

Theo Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch Ngô Hoài Chung, việc định hướng phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn với các sản phẩm du lịch cộng đồng, các trang trại nghỉ dưỡng nông thôn chất lượng cao… sẽ đem lại lợi ích đồng thời cho cả du lịch và nông nghiệp, góp phần phát triển nông thôn mới bền vững. Vì vậy, các địa phương cần phải quy hoạch khu vực nông thôn đủ điều kiện phát triển du lịch; nghiên cứu, hoàn thiện hành lang pháp lý, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn tại các trang trại, HTX nông nghiệp; nâng cao nhận thức về phát triển du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá…

Trong khi đó, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Trần Thanh Nam cho rằng, để kết hợp hài hòa, hiệu quả giữa du lịch nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, cần sớm ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực du lịch, trong đó chú trọng vào các hoạt động du lịch nông nghiệp; xác định hướng đi chủ đạo là phát triển du lịch nông nghiệp trên nền tảng nông nghiệp sạch, hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách. Đặc biệt, phải xác định rõ phát triển du lịch nông nghiệp không chỉ vì lợi ích kinh tế mà còn là lòng tự hào với quê hương, xứ sở. Vì vậy, rất cần sự liên kết, phối hợp giữa các cơ quan hoạch định chính sách, đơn vị lữ hành, DN để loại hình du lịch này ngày càng phát triển mạnh mẽ, hiệu quả hơn.

Ở góc độ Bộ quản lý chuyên ngành, Thứ trưởng Bộ VH-TT&DL Trịnh Thị Thuỷ khẳng định, để phát triển hài hòa, bền vững về du lịch nông nghiệp, rất cần có sự ưu tiên nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá phát triển du lịch và các sản phẩm du lịch. Đồng thời, cần có sự tăng cường phối hợp liên ngành, trong đó nòng cốt là hai Bộ: VH-TT&DL, NN&PTNT, từ đó nâng cao vai trò chủ động của địa phương cũng như sự vào cuộc chất lượng, hiệu quả của các DN du lịch.■

THÔNG TIN - QUẢNG CÁO

NGHỆ AN: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Trong những năm qua, cùng với xu thế hội nhập toàn cầu, những khu công nghiệp đua nhau mọc lên san sát kéo theo "cơn khát" nhân lực chất lượng cao đã tỏa về đến các tỉnh miền Trung trong đó tỉnh Nghệ An là một trong những tâm điểm.

Đứng trước yêu cầu khách quan này, ngành giáo dục tỉnh Nghệ An đã tập trung đẩy mạnh các công tác chỉ đạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, tăng cường hợp tác quốc tế... và đạt được nhiều thành quả đáng ghi nhận.

Chất lượng đào tạo nghề nghiệp đã có sự thay đổi và nâng lên khá rõ nét (tỷ lệ học sinh, sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi đạt hơn 35%), từng bước đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Theo đánh giá của một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, hơn 80% lao động được sử dụng đúng ngành nghề, trình độ đào tạo, hơn 30% lao động có kỹ năng tay nghề khá trở lên, đảm nhận được các vị trí công việc phức tạp do chuyên gia nước ngoài thực hiện trước đây. Chỉ số đào tạo lao động được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đánh giá xếp loại tăng 23 bậc.

Kết quả giải quyết việc làm cho người lao động sau đào tạo: Học sinh, sinh viên trình độ cao đẳng, trung cấp sau tốt nghiệp có việc làm là 55.873 người (đạt 87,26%), một số nghề sau đào tạo 100% lao động đều có việc làm, thu nhập ổn định, mức thu nhập bình quân từ 5-7 triệu đồng/tháng; số lao động trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng có việc làm mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ với năng suất, thu nhập cao hơn đạt 76,3%. Các cơ sở đào tạo đã bước đầu xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các doanh nghiệp để giới thiệu học sinh được thực tập nghề và tuyển dụng vào làm việc sau đào tạo, đẩy mạnh việc đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, người sử dụng lao động.

Thời gian qua, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An đã tích cực đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, tạo nhiều chính sách ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi trong các khâu thủ tục hành chính... để thu hút người nước ngoài đến tỉnh Nghệ An nghiên cứu, giảng dạy và làm việc tại các trung tâm đào tạo nghề, đào tạo kỹ năng. Ông Thái Văn Thành - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An - khẳng định: *"Để theo kịp cung cách làm việc của các nước tiên tiến trên thế giới, học sinh, sinh viên chúng ta cần phải được đào tạo các kỹ năng, kiến thức phù hợp tương ứng với chuẩn quốc tế..."*.

Các trung tâm ngoại ngữ, tin học, đào tạo nghề, đào tạo kỹ năng theo hướng quốc tế... được ra đời phù hợp với nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp FDI trên địa bàn và đáp ứng yêu cầu phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, trong đó điển hình là Trung tâm 100% vốn đầu tư nước ngoài (APOLO) thu hút 47 nhân sự nước ngoài tham gia tại địa bàn tỉnh Nghệ An trong năm học 2019-2020.

Có thể nói, trong thời gian qua ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An đã chủ động, tích cực trong việc đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Trong quá trình triển khai dù gặp nhiều khó khăn song Ngành đã nỗ lực, từng bước tháo gỡ, là cầu nối chặt chẽ giữa người học, người dạy và các cơ quan chức năng. Qua đó, nâng cao chất lượng "đầu ra" của nguồn nhân lực địa phương và một số tỉnh lân cận.■

Tin tức

EUROSAI - 30 năm xây dựng và phát triển

Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Âu (EUROSAI) vừa tổ chức cuộc họp Ban Điều hành lần thứ 52 và kỷ niệm 30 năm ngày thành lập. Đây là tổ chức trẻ tuổi nhất trong số 7 thành viên khu vực của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao. Nhân sự kiện này, EUROSAI đã thực hiện Dự án "Khu vườn kỷ niệm", mỗi cây được trồng cho một cơ quan kiểm toán tối cao, tượng trưng cho sự phát triển của Tổ chức.■

(Theo EUROSAI)

Anh: Sử dụng ngân sách thiếu minh bạch

Mới đây, Văn phòng Kiểm toán quốc gia (NAO) Anh đã công bố một báo cáo và nhấn mạnh, nhiều cơ quan của Chính phủ thiếu minh bạch trong quản lý, chi tiêu 18 tỷ Bảng để đối phó với Covid-19. Báo cáo nêu dẫn chứng nhiều trường hợp các hợp đồng được ký kết tùy tiện, không qua đấu thầu công khai, các khoản chi tiêu không có chứng từ... NAO cảnh báo tình trạng quản lý ngân sách lỏng lẻo có thể dẫn tới nhiều rủi ro nghiêm trọng hơn.■ *(Theo NAO)*

Hoa Kỳ: Nguy cơ lộ thông tin cá nhân hàng loạt

KTNN bang California mới hoàn thành một cuộc kiểm toán và chỉ ra rằng, từ khi dịch Covid-19 xuất hiện, Cơ quan Trợ cấp thất nghiệp (UBA) Bang đã gửi đi ít nhất 38 triệu thư chứa thông tin bí mật. Điều này khiến người dân có nguy cơ bị đánh cắp thông tin. KTNN Bang đề nghị UBA cần thay đổi phương thức hoạt động để đặt sự an toàn thông tin của công chúng lên trên hết.■

(Theo gvwire)

Tin vắn

▸▸▸ Chi phí cho dịch vụ kiểm toán 100 DN lớn nhất Anh quốc trả cho các hãng kiểm toán Big Four năm 2020 đạt 726 triệu Bảng, tăng 8% so với năm 2019.■ *(Theo ft.com)*

▸▸▸ Vừa qua, Liên đoàn Kế toán quốc tế đã bổ nhiệm ông Alan Johnson làm Chủ tịch mới với nhiệm kỳ 2 năm, đến tháng 11/2022.■ *(Theo IFAC)*

▸▸▸ Ủy ban Chuẩn mực kế toán quốc tế vừa bổ nhiệm ông Andreas Barckow làm Chủ tịch, có hiệu lực từ tháng 7/2021, kế nhiệm ông Hans Hoogervorst, hoàn thành nhiệm kỳ 5 năm vào tháng 6/2021.■ *(Theo IASB)*

YẾN NHI

JAMAICA:

Quản lý yếu kém khiến ngân sách bị lạm chi suốt 5 năm

❒ THANH XUYÊN

Mười hai hội đồng thành phố và cơ quan, tổ chức của Chính phủ Jamaica được giao nhiệm vụ thực hiện các dự án thuộc Quỹ Phát triển hệ thống bầu cử (CDF) - trực thuộc Văn phòng Thủ tướng Chính phủ - mới đây đã bị chỉ trích trong một báo cáo kiểm toán tuân thủ do Tổng Kiểm toán công bố. Báo cáo đặc biệt lên án công tác quản lý, sử dụng Quỹ yếu kém khiến ngân sách bị chi tiêu lãng phí trong suốt 5 năm qua (từ năm 2015 đến năm 2020).

Hội đồng TP. Clarendon bị chỉ trích chi tiêu ngân sách lãng phí
Ảnh: experiencejamaique

Chi tiêu lãng phí tại các đơn vị liên quan

Báo cáo kiểm toán tuân thủ dài 20 trang đã được Tổng Kiểm toán Jamaica Pamela Monroe Ellis trình bày trước Quốc hội. Trong đó, Tổng Kiểm toán đặc biệt lưu ý rằng, 7 hội đồng thành phố và 5 cơ quan, tổ chức của Chính phủ đã chi tiêu tổng cộng gần 204,69 triệu USD cho các dự án thuộc CDF. Tuy nhiên, tất cả các hội đồng, cơ quan này lại không cung cấp cho đơn vị giám sát các dự án của CDF những báo cáo cần thiết giải trình về các khoản chi tiêu cụ thể.

Theo Báo cáo, Hội đồng TP. Clarendon đã giải ngân 45,28 triệu USD, đứng đầu danh sách những hội đồng thành phố chi số tiền lớn nhất trong số các đơn vị tham gia thực hiện các dự án của CDF, tiếp theo là Hội đồng TP. Manchester đã chi 42,99 triệu USD. Trong số các tổ chức của Chính phủ, Cơ quan Phát triển nông nghiệp, nông thôn đã giải ngân số tiền lớn nhất, gần 36,14 triệu USD.

Báo cáo kiểm toán đã chỉ ra 21 trường hợp được nhận tổng cộng 2,47 triệu USD hỗ trợ chi phí đào tạo tại các cơ sở giáo dục, đào tạo tư nhân. Tuy nhiên, các khoản hỗ trợ này được cho là không chính đáng. Bên cạnh đó, các cán bộ của CDF đã tự ý thực hiện thanh toán nhiều khoản từ ngân sách cho những đối tượng được nhận hỗ trợ kinh phí, trong đó có khoản được thanh toán cho một trường đại học để người thân của một nghị sĩ lấy bằng cử nhân.

Cuộc kiểm toán cho biết thêm, tại 47/63 khu vực bầu cử, khoảng 85,4 triệu USD đã bị chi tiêu trong khoảng thời gian từ năm tài chính 2015-2016 đến 2019-2020, số tiền này vượt quá ngân sách đã được phê duyệt từ trước.

Cần cảnh giác với nguy cơ tham nhũng

Tình trạng các dự án bị trì hoãn cũng được Báo cáo kiểm toán nhấn mạnh. Cụ thể, 16 dự án có kinh phí thực hiện là 26,98 triệu USD đã bị trì hoãn trong giai đoạn trên. Theo Tổng Kiểm toán Jamaica, nguyên nhân chính của sự chậm trễ trong quá trình thực hiện các dự án là do năng lực giám sát của Ban Quản lý các dự án của CDF quá yếu kém, các cán bộ được giao nhiệm vụ lơ là, tắc trách.

> CDF trực thuộc Văn phòng Thủ tướng Chính phủ Jamaica, được thành lập vào năm 2008 với nhiệm vụ hỗ trợ tài chính cho các nghị sĩ trong những trường hợp cần thiết, giúp họ thực hiện và hoàn thành các mục tiêu, chương trình giáo dục, kinh tế và xã hội đã được phê duyệt tại mỗi khu vực bầu cử. Mỗi nghị sĩ nhận được hỗ trợ tài chính hằng năm là 20 triệu USD. Vào tháng 3/2020, Thủ tướng Jamaicas Andrew Holness đã tuyên bố sẽ tăng thêm 2 triệu USD/người để hỗ trợ công tác khắc phục những ảnh hưởng, hậu quả do đại dịch Covid-19 gây ra.■

Tổng Kiểm toán cũng cho rằng, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ đã không có hệ thống quản lý rủi ro hiệu quả, chưa có kế hoạch phòng ngừa gian lận để ngăn chặn, phát hiện và ứng phó kịp thời với những phát hiện một cách hiệu quả theo các yêu cầu của Quy chế quản lý tài chính công.

Vì vậy, bà Pamela Monroe Ellis cảnh báo, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, CDF và các hội đồng thành phố, cơ quan, tổ chức của Chính phủ cần nâng cao cảnh giác trước những nguy cơ lạm dụng ngân sách rất dễ xảy ra trong quá trình quản lý, khai thác và sử dụng Quỹ liên quan đến các dự án giáo dục, đào tạo. Nguyên nhân là do hiện nay, các dự án này chưa được quản lý theo bất kỳ quy định cụ thể nào, các hướng dẫn thực hiện vẫn chưa được công bố thành văn bản chính thức.■

(Theo jamaica-gleaner và jamaicaobserver)

ANH:

Lần đầu tiên kiểm toán chương trình dạy nghề tại các trường đại học, cao đẳng

Từ tháng 4/2021, lần đầu tiên Cơ quan Hỗ trợ giáo dục và dạy nghề (ESFA) Vương quốc Anh sẽ chịu trách nhiệm quản lý việc thực hiện các cuộc kiểm toán đối với các trường đại học có chương trình dạy nghề. Chương trình kiểm toán này được cho là đóng vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo các nguồn ngân sách công của Chính phủ tài trợ, hỗ trợ cho công tác dạy, học nghề được sử dụng hợp lý, hiệu quả.

Chính phủ Anh đang tiến hành một cuộc đấu thầu công khai để tiến hành bổ nhiệm một hãng kiểm toán chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch kiểm toán trên. Hợp đồng kiểm toán này kéo dài hai năm, có trị giá 51 triệu Bảng Anh, được ký kết sau cuộc đấu thầu và sẽ bắt đầu có hiệu lực từ tháng 4 năm sau.

ESFA cho biết, vào năm 2019, Trường Cao đẳng Công nghệ Dudley (quận Tây Midlands) đã phải trả lại hơn 500.000 Bảng Anh sau khi một cuộc kiểm toán chỉ ra nhiều sai phạm tại đây như: nhiều học viên rút đơn xin nhập học, không tuân thủ thời gian đào tạo, các thành tích và số liệu tại Trường bị phóng đại...

Theo cựu Giám đốc Điều hành của Trường Dudley Lowell Williams, đây là một sai lầm rất đáng tiếc và ông kêu gọi ESFA tích cực hơn nữa trong việc củng cố các kế hoạch kiểm toán nhằm kiểm tra sát sao việc sử dụng ngân sách hỗ trợ giáo dục của Chính phủ.

Bên cạnh đó, ESFA bày tỏ mối quan ngại khi các cuộc kiểm toán được thực hiện vào năm 2019 cũng chỉ ra rằng, nhiều trường học đào tạo nghề đã gian lận về dữ liệu học viên nhằm xin thêm ngân sách tài trợ.

Đại diện các trường đại học có chương trình đào tạo nghề cho biết, các trường đã chuẩn bị sẵn sàng cho các cuộc kiểm toán và các cuộc đánh giá của ESFA. Phát ngôn viên của các trường đại học tại Vương quốc Anh cũng đều đồng tình với kế hoạch kiểm toán trên và đưa ra cam kết sẽ cung cấp các khóa đào tạo nghề đạt chất lượng cao, mang lại giá trị xứng đáng với số tiền ngân sách của Chính phủ, đồng thời sẽ hợp tác chặt chẽ với ESFA để đảm bảo rằng tất cả các quy trình của kế hoạch kiểm toán đều được tuân thủ nghiêm ngặt, đạt kết quả cao nhất.■

(Theo feweek.co.uk)

TUỆ LÂM

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2100, Phòng Báo điện tử: 6276 7891
Phòng Thư ký toà soạn: 6282 2112, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Phóng viên: 6282 2202, Phòng Chuyên đề: 6282 2110; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Mỹ Đình
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1
Giá: 5.800đ